

Số: /QĐ-UBND Sơn La, ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện Nậm Giôn thuộc xã Mường Giôn, Quỳnh Nhai và xã Nậm Giôn, huyện Mường La, tỉnh Sơn La

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước;

Căn cứ Thông tư số 09/2019/TT- BCT ngày 08 tháng 7 năm 2019 của Bộ Công Thương quy định về quản lý an toàn đập, hồ chứa thủy điện;

Theo đề nghị của Sở Công Thương tại Tờ trình số 121/TTr-SCT ngày 17/7/2024 và Báo cáo thẩm định số 367/BC-SCT ngày 17/7/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện Nậm Giôn thuộc xã Mường Giôn, Quỳnh Nhai và xã Nậm Giôn, huyện Mường La, tỉnh Sơn La.

(Có Phương án kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Công Thương

a) Chịu trách nhiệm toàn diện về số liệu, quy trình thẩm định, trình phê duyệt Phương án bảo vệ đập, hồ chứa tại Quyết định này; chịu trách nhiệm toàn diện về các kết luận của các cơ quan có thẩm quyền khi thực hiện thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và các cơ quan pháp luật của Nhà nước; đồng thời chủ động chỉ đạo thanh tra, kiểm tra, nếu phát hiện có sai phạm thì kịp thời báo cáo UBND tỉnh để xem xét quyết định.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Sở Tài nguyên và Môi trường, Ban chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh Sơn La, UBND huyện Mường La, UBND huyện Quỳnh Nhai kiểm tra, đôn đốc Công ty cổ phần đầu tư xây dựng và thương mại Hà Thao trong quá trình triển khai thực hiện Phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện Nậm Giôn được phê duyệt tại Quyết định này.

2. Công ty cổ phần đầu tư xây dựng và thương mại Hà Thao - Chủ sở hữu đập, hồ chứa thủy điện Nậm Giôn: Chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc tuân thủ Phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện Nậm Giôn được phê duyệt tại Quyết định này.

3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài Nguyên và Môi trường; Chủ tịch UBND huyện Mường La, Chủ tịch UBND huyện Quỳnh Nhai, Chủ tịch UBND xã Nậm Giôn, Chủ tịch UBND xã Mường Giôn, Giám đốc Công ty cổ phần đầu tư xây dựng và thương mại Hà Thao, Thủ trưởng các ngành, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như điều 3;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, Biên KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thành Công

PHƯƠNG ÁN

Bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện Nậm Giôn thuộc xã Mường Giôn, Quỳnh Nhai và xã Nậm Giôn, huyện Mường La, tỉnh Sơn La

I. Khái quát về chủ sở hữu đập, hồ chứa thủy điện và tổ chức khai thác đập, hồ chứa thủy điện

1. Về chủ sở hữu đập, hồ chứa

- Tên chủ đầu tư và cơ quan cấp trên (nếu có): Công ty Cổ phần ĐTXD&TM Hà Thao.

- Địa chỉ, số điện thoại, số fax, email, website:

+ Số 234, Ngõ 8, Đường Chu Văn Thịnh, Tổ 11, P. Chiềng Lề, TP. Sơn La, Tỉnh Sơn La.

+ Số điện thoại: 02123 856 160

+ Email: namgion@lamsonvn.com

2. Về tổ chức khai thác đập, hồ chứa

- Tên tổ chức khai thác đập, hồ chứa: Công ty Cổ phần ĐTXD&TM Hà Thao.

- Địa chỉ, số điện thoại, số fax, email, website:

+ Số 234, Ngõ 8, Đường Chu Văn Thịnh, Tổ 11, P. Chiềng Lề, TP. Sơn La, Tỉnh Sơn La.

+ Số điện thoại: 02123 856 160

+ Email: namgion@lamsonvn.com

II. Khái quát về đập, hồ chứa

1. Tên đập, hồ chứa: Đập, hồ chứa nhà máy thủy điện Nậm Giôn.

2. Cấp công trình theo thiết kế được duyệt: Cấp III

3. Phân loại đập, hồ chứa của cơ quan có thẩm quyền theo quy định tại Nghị định số 114/2018/NĐ-CP: Đập, hồ chứa thủy điện Nậm Giôn thuộc loại Đập, hồ chứa nước lớn được Quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 3, Nghị định 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính Phủ quy định về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước.

4. Nhiệm vụ của công trình:

+) Đảm bảo hiệu quả cấp nước, phát điện và dòng chảy tối thiểu trên suối Nậm Giôn.

+) Đảm bảo hiệu quả phát điện, cung cấp điện cho hệ thống điện quốc gia phục vụ phát triển kinh tế xã hội.

5. Địa điểm xây dựng (xã, huyện, tỉnh): Xã Mường Giôn, huyện Quỳnh Nhai và xã Nậm Giôn, huyện Mường La, tỉnh Sơn La.

6. Thời điểm khởi công, thời điểm đưa đập, hồ chứa vào khai thác, sử dụng:

+ Khởi công 2007

+ Đưa vào vận hành 10/2014.

III. Khái quát tình hình dân cư và an ninh trật tự nơi xây dựng đập, hồ chứa

- Xung quanh (bán kính 1km) đập thủy điện **Nậm Giôn** không có dân cư sinh sống, và canh tác.
- Hằng ngày, Nhà máy có người túc trực 24/24 để đảm bảo an ninh trật tự tại Đập, hồ chứa, Nhà máy và các Công trình phụ của nhà máy.
- Được sự quan tâm chặt chẽ của chính quyền xã và bản nên an ninh tại đập luôn ổn định, không có các tệ nạn xã hội.

IV. Sơ đồ phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa và bố trí lực lượng bảo vệ

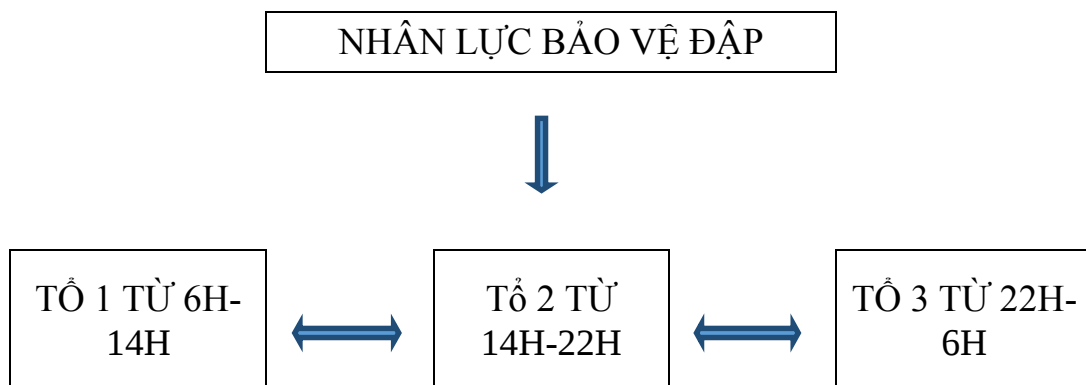
1. Sơ đồ bố trí nhân lực bảo vệ đập

Lực lượng bảo vệ và CBCNV làm việc theo chức danh nhân viên bảo vệ: 3 người làm việc theo chế độ 3 ca 4 kíp 24/24h.

Tổng số người được cấp trang phục bảo vệ: 3 người.

Tổng số nhân viên bảo vệ đã được bồi huấn và cấp chứng chỉ về PCCC: 3 người.

Hằng ngày lực lượng bảo vệ đập, hồ chứa kiểm tra, kiểm soát người vào phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa, đồng thời có trách nhiệm theo dõi quá trình làm việc, giám sát, kiểm tra đánh giá tình trạng chất lượng của thiết bị tại đập, hồ chứa để ngăn chặn các tình huống xấu có thể xảy ra, gây thiệt hại về người và của.



2. Sơ đồ phạm vi bảo vệ đập

Theo quy định tại Khoản 3 Điều 21, Nghị định 114/NĐ-CP ngày 04/09/2018 quy định: vùng phụ cận của đập có phạm vi được tính từ chân đập trở ra. Đối với đập cấp đặc biệt tối thiểu là 300m; đập cấp I tối thiểu là 200m; đập cấp II tối thiểu là 100m; đập cấp III tối thiểu là 50m; đập cấp IV tối thiểu là 20m.

Căn cứ theo quy định tại Khoản 1 Điều 24, Nghị định 114/NĐ-CP ngày 04/09/2018 quy định: Đập của hồ chứa thủy điện có dung tích từ 500.000 m³ trở lên hoặc Đập có chiều cao từ 15 m trở lên phải thực hiện cấm mốc xác định phạm vi bảo vệ đập.

Công trình thủy điện Nậm Giôn có chiều cao đập là 25m thuộc trường hợp phải cấm mốc xác định phạm vi bảo vệ đập theo quy định. Do vậy Công ty đã thuê đơn vị tư vấn lập hồ sơ và được UBND tỉnh Sơn La phê duyệt phương án cấm mốc xác định phạm vi bảo vệ đập tại Quyết định số: 159/QĐ-UBND ngày 20/1/2020.

(Chi tiết sơ đồ phạm vi bảo vệ đập ở cuối trang)

3. Sơ đồ xác định phạm vi bảo vệ hành lang hồ chứa

Hồ chứa thủy điện Nậm Giôn có dung tích toàn bộ là 1.373.000 m³ thuộc trường hợp phải cấm mốc xác định phạm vi bảo vệ hành lang hồ chứa theo quy định. Do vậy Công ty đã thuê đơn vị tư vấn lập hồ sơ và được UBND tỉnh Sơn La phê duyệt phương án cấm mốc hành lang bảo vệ hồ chứa tại Quyết định số: 1123/QĐ-UBND ngày 18/5/2018.

(Chi tiết sơ đồ phạm vi bảo vệ hành lang hồ chứa ở cuối trang)

V. Nội dung bảo vệ đập, hồ chứa

1. Đặc điểm địa hình, thông số thiết kế, sơ đồ mặt bằng bố trí công trình và chỉ giới cấm mốc phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa nước.

- Phía sau đập nhà máy thủy điện Nậm Giôn có độ dốc lớn, hai bên suối Nậm Giôn có địa hình dốc.

Các thông số chính của công trình thủy điện Nậm Giôn

TT	Thông số	Ký hiệu	Đơn vị	Giá trị
I	Thủy văn			
1	Diện tích lưu vực	F _{lv}	km ²	207
2	Lượng mưa trung bình năm	X _o	mm	1800
3	Tổng lượng dòng chảy năm	W _o	10 ⁶ m ³	286
4	Mô đun dòng chảy đập chính M _o	M _o	1/s.km ²	43.86
5	Lưu lượng lũ tại tuyến đập tần suất P = 10%	Q _p =10%	m ³ /s	953
6	Lưu lượng lũ tại tuyến đập tần suất P = 5%	Q _p =5%	m ³ /s	1122
7	Lưu lượng lũ tại tuyến đập tần suất P = 1%	Q _p =1%	m ³ /s	1493
8	Lưu lượng lũ tại tuyến đập tần suất P = 0,2%	Q _p =0,2%	m ³ /s	1851
9	Tổng lượng dòng chảy rắn năm tại đập chính W _r	W _r	10 ³ m ³ /năm	101,47
9.1	Lơ lửng	W _{ll}	10 ³ m ³ /năm	80,61
9.2	Di đáy	W _{dd}	10 ³ m ³ /năm	20,86

TT	Thông số	Ký hiệu	Đơn vị	Giá trị
II	Thủy năng			
1	Công suất lắp máy	N _{lm}	MW	20,0
2	Công suất đảm bảo	N _{db}	MW	2,80
3	Cột nước lớn nhất	H _{max}	m	174,44
4	Cột nước nhỏ nhất	H _{min}	m	154,30
5	Cột nước tính toán	H _{tt}	m	160,40
6	Điện lượng bình quân nhiều năm	E _o	10 ⁶ Kwh	81,45
7	Số giờ sử dụng công suất lắp máy	h	giờ	4072
III	Hồ chứa			
1	Mực nước dâng bình thường	MNDBT	m	386,00
2	Mực nước lũ thiết kế	MNLTK	m	391,80
3	Mực nước lũ kiểm tra	MNLKT	m	392,73
4	Mực nước chết	MNC	m	382,80
5	Dung tích toàn bộ	V _{tb}	10 ⁶ m ³	1373
6	Dung tích hữu ích	V _{hi}	10 ⁶ m ³	593,0
7	Dung tích chết	V _c	10 ⁶ m ³	780,0
IV	Đập dâng tràn			
1	Cao trình đỉnh đập	Z _{dd}	m	393,5
2	Cao trình ngưỡng tràn	Z _{ng}	m	386,0
3	Chiều cao đập	H _d	m	25,0
4	Chiều dài đỉnh đập	L _{dd}		7,0
5	Chiều dài diện tràn x số khoang	L _{tràn} x n		50x1
V	Cửa nhận nước			
1	Kích thước cửa		m ²	3,5x4,5
2	Cao trình ngưỡng		m	376,30
3	Số khoang			1
VI	Đường dẫn nước			
1	Chiều dài đường dẫn	L	m	2578
	Kích thước đường dẫn	D _h	m	2,4
VII	Tháp điều áp			
1	Chiều cao tháp	H	m	35,30
2	Đường kính trong bể trên	D _{tr}	m	13,0
3	Đường kính trong bể dưới	D _d	m	11
4	Mực nước lớn nhất trong tháp	MNLN	m	395,10

TT	Thông số	Ký hiệu	Đơn vị	Giá trị
5	Mức nước nhỏ nhất trong tháp	MNNN	m	364.6
VIII	Đường ống áp lực			
1	Chiều dài đường ống		m	319,2
2	Đường kính		m	2,0
3	Đường kính ống rẽ nhánh		m	1.2
4	Chiều dày đường ống		mm	16 -:-20mm
IX	Nhà máy			
1	Cao trình lắp máy		m	208,0
2	Cao trình sàn gian lắp máy		m	209.5
3	Cao trình sàn gian sửa chữa		m	218.5
4	Mức nước hạ lưu với tần suất kiểm tra		m	218
5	Mức nước hạ lưu nhỏ nhất		m	210
6	Kích thước nhà máy		m ²	20.88x35.83
IX	Kênh xả			
1	Chiều dài kênh		Lk	13
2	Kích thước kênh		B	115

Mặt bằng bố trí công trình



(Từ hồ chứa đến tháp điều áp là hầm dẫn sâu trong lòng đất)



- Cắm mốc xác định phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa:

+ Đập nhà máy thủy điện Nậm Giôn đã được UBND tỉnh Sơn La phê duyệt phương án cấm mốc xác định phạm vi bảo vệ đập tại Quyết định số: 159/QĐ-UBND ngày 20/1/2020.

+ Hồ chứa nhà máy thủy điện Nậm Giôn đã được UBND tỉnh Sơn La phê duyệt phương án cấm mốc hành lang bảo vệ hồ chứa tại Quyết định số: 1123/QĐ-UBND ngày 18/5/2018.

2. Tình hình quản lý, khai thác và bảo vệ đập, hồ chứa nước.

2.1. Kế Khai đăng ký an toàn đập, hồ chứa nước:

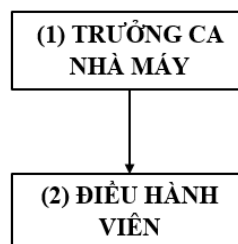
Công ty đã khai đăng ký an toàn đập, hồ chứa gửi Sở Công thương ngày 10/4/2019.

2.2. Quy trình vận hành hồ chứa:

Nhà máy thủy điện Nậm Giôn đã được UBND tỉnh Sơn La phê duyệt Quy trình vận hành hồ chứa tại Quyết định số 2907/QĐ-UBND ngày 23/12/2020.

2.3. Tổ chức thực hiện vận hành Công trình:

- Sơ đồ tổ chức trực ca vận hành Thủy điện Nậm Giôn



Hình 3: Sơ đồ tổ chức trực ca vận hành Thủy điện Nậm Giôn

- Phân công chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn: Công ty CP ĐTXD&TM Hà Thao đã ban hành:

- +) Quy định chức năng và các chức danh trực vận hành.
- +) Phân công trách nhiệm/quyền hạn rõ ràng trong đơn vị.
- +) Ban hành và thực hiện nghiêm túc các quy trình/quy định: quan trắc, bảo trì, vận hành công trình và các thiết bị liên quan.

Việc phân công cụ thể, rõ ràng về chức năng/nhiệm vụ/quyền hạn trong các khâu: quản lý tổng thể về an toàn, điều độ vận hành, sửa chữa - bảo trì các hạng mục công trình và thiết bị liên quan đáp ứng yêu cầu về tổ chức bộ máy quản lý - vận hành đảm bảo an toàn cho hệ thống hồ và đập.

2.4. Quy trình bảo trì công trình:

Nhà máy thủy điện Nậm Giôn đã lập Quy trình bảo trì công trình và được Ban Giám đốc phê duyệt tại Quyết định số 1502/QĐ-NG ngày 15/02/2021.

2.5. Công tác vận hành các thiết bị vận hành đập, hồ chứa

Tuân thủ theo Quy trình vận hành hồ chứa thủy điện Nậm Giôn được UBND tỉnh Sơn La phê duyệt tại Quyết định số 2907/QĐ-UBND ngày 23/12/2020.

Phối hợp với Ban PCTT&TKCN (huyện, xã hoặc thị trấn) và chính quyền địa phương cùng các nhà máy liên kề để sẵn sàng hỗ trợ nhân lực, thiết bị tham gia ứng phó với các tình huống thiên tai khi cần thiết.

2.5.1. Công tác kiểm tra, bảo dưỡng các thiết bị vận hành đập tràn

Định kỳ hằng năm và trước mùa mưa lũ, Công ty phải tiến hành kiểm tra, bảo dưỡng các thiết bị vận hành đập tràn theo đúng kế hoạch.

Tổ chức học tập, ôn luyện về vận hành hồ chứa và các thiết bị tại đập tràn cho lực lượng vận hành chính tại đập tràn.

Tổ chức và tổng chỉ huy diễn tập PCTT và TKCN tại các vị trí trong Nhà máy.

Kiểm tra tình trạng kỹ thuật của tất cả các thiết bị tại đập tràn đặc biệt là hệ thống thiết bị đóng mở cửa nhận nước; cửa xả cát; còi hú sẵn sàng hoạt động tốt.

Tổ chức kiểm tra và thao tác đóng mở cửa nhận nước theo qui định.

Kiểm tra vận hành máy phát Diesel dự phòng để cung cấp điện đóng mở các cửa nhận nước theo qui định.

Kiểm tra hoạt động của hệ thống thông tin liên lạc.

Kiểm tra các phao cảnh báo trước tràn và hệ thống các biển báo lũ vùng hạ du.

Kiểm tra sự hoạt động của hệ thống truyền tín hiệu mức nước hồ; các số liệu, tín hiệu quan trắc; tín hiệu camera về phòng điều khiển, tín hiệu hình ảnh giám sát hồ chứa.

Kiểm tra, trang bị đầy đủ nhiên liệu Diesel để phục vụ vận hành máy phát Diesel dự phòng.

Kiểm tra xử lý toàn bộ các cửa phòng đặt thiết bị, nhà trực.

2.5.2. Đánh giá chung

Các thiết bị cơ khí, thiết bị điện, hệ thống điều khiển đóng mở cửa nhận nước, nguồn điện tự dùng, nguồn điện từ máy phát Diesel dự phòng, hệ thống chiếu sáng, thông tin liên lạc...trong trạng thái hoạt động bình thường và tin cậy, sẵn sàng vận hành tốt trong mùa mưa bão.

2.6. Lắp đặt thiết bị quan trắc

- Nhà máy thủy điện Nậm Giôn đã được Giám đốc công ty CP ĐTXD&TM Hà Thao ban hành quyết định số: 0508/QĐ-NG ngày 05 tháng 08 năm 2020 về việc “Thành lập trạm khí tượng thủy văn Nậm Giôn” đã gửi tới các cơ quan quản lý theo quy định.

- Công ty CPĐT XD&TM Hà Thao đã có thông báo số: 0804/2022/TB-NG ngày 08 tháng 04 năm 2022 về việc “Thành lập trạm khí tượng thủy văn chuyên dùng”.

- Thủy điện Nậm Giôn đã được trung tâm quan trắc Khí tượng thủy văn thuộc Tổng Cục Khí tượng thủy văn cấp giấy chứng nhận kiểm định phương tiện đo lượng mưa số: TV080522 ngày 25 tháng 05 năm 2022 đạt yêu cầu kỹ thuật đo lường.

- Đập nhà máy thủy điện Nậm Giôn thuộc loại đập, hồ chứa nước lớn có tràn tự do, phải quan trắc lượng mưa trên lưu vực, mực nước tại thượng lưu, hạ lưu đập; tính toán lưu lượng đến hồ, lưu lượng xả; Hồ chứa nước của nhà máy thủy điện Nậm Giôn đã được lắp đặt trạm đo mưa; Lắp đặt thủy chí giám sát mực nước thượng lưu, hạ lưu đập; Lưu lượng đến hồ; Tính toán lưu lượng xả qua tràn; Cảm biến đo mực nước thượng lưu; Có camera giám sát 24/24. Nhà máy thủy điện Nậm Giôn đã xây dựng nhà trực vận hành tại khu vực đập nhằm mục đích vận hành thiết bị, kiểm tra và theo dõi, ghi chép số liệu hàng giờ đảm bảo chủ động trong vận hành.

- Đập nhà máy Nậm Giôn đã lắp đặt thiết bị đo ứng suất thép và đo chuyển vị theo đúng quy định.

2.7. Kiểm tra đập, hồ chứa nước

Công ty Cổ phần ĐTXD&TM Hà Thao kiểm tra thường xuyên hàng giờ, ngày, tuần và định kỳ tháng trước mùa mưa hằng năm, ngay sau khi có mưa, lũ lớn trên lưu vực, kết thúc mùa mưa hằng năm; báo cáo hiện trạng an toàn đập, hồ chứa nước gửi Sở Công thương tỉnh Sơn La theo quy định.

2.8. Kiểm định an toàn đập, hồ chứa nước

Công ty đã thuê đơn vị tư vấn kiểm định an toàn đập năm 2017 và kiểm định an toàn Công trình năm 2022, kết quả kiểm định an toàn công trình cho thấy:

2.8.1. Về hiện trạng công trình: Công tác kiểm tra hiện trường, đoàn khảo sát đã đo vẽ kích thước một số hạng mục công trình, kết quả cho thấy các kích thước cơ bản của công trình phù hợp với hồ sơ thiết kế, kích thước và cao độ đập tràn phù hợp với hồ sơ thiết kế được Sở Công thương tỉnh Sơn La phê duyệt. Tuyến đập chưa lắp đặt thiết bị quan trắc lún và chuyển vị.

2.8.2. Sự tuân thủ các quy chuẩn, tiêu chuẩn: Công trình trình thủy điện Nậm Giôn được lập, thi công tuân thủ đúng các quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành, công tác quản lý đầu tư xây dựng đúng quy định hiện hành.

2.8.3. Kết quả khoan kiểm tra chất lượng bê tông bằng khoan nén mẫu: Trên cơ sở các mẫu khoan tại hiện trường và nén ép tại phòng thí nghiệm cho thấy tất cả các mẫu đều cho kết quả lớn hơn cường độ cho phép.

2.8.4. Kết quả kiểm tra cường độ bê tông bằng siêu âm và súng bật nảy: Tất cả các vị trí kiểm tra cường độ bê tông thực tế cho kết quả thu được từ siêu âm kết hợp súng bật nảy đều đạt mức bê tông thiết kế. Như vậy bê tông tại vai đập,

đập tràn, cửa nhận nước, tháp điều áp, cột nhà máy đều đảm bảo mác bê tông theo thiết kế.

2.8.5. Kết quả kiểm tra thép và chiều dày bê tông bảo vệ: Tất cả các vị trí kiểm tra cho kết quả thu được từ siêu âm thì đường kính và khoảng cách thanh thép đảm bảo theo thiết kế.

2.8.6. Kết quả kiểm tra khả năng tháo của công trình tràn: Kết quả kiểm tra cho thấy với cao trình đỉnh đập hiện trạng 392,0m công trình đảm bảo đủ điều kiện chống lũ, ngưỡng tràn 386 với 01 khoang tràn có bề rộng 50m đảm bảo xả được lũ thiết kế $Q_{tk}=1120 \text{ m}^3/\text{s}$ và lũ kiểm tra $Q=1430 \text{ m}^3/\text{s}$.

2.8.7. Kết quả tính toán kiểm tra ổn định đập tràn:

- Kết quả tính toán cho thấy ứng suất đáy móng đều cho giá trị dương như vậy bê tông đập tràn hoàn toàn chịu nén không chịu kéo và ứng suất tại các điểm trên đáy móng đập tràn nhỏ hơn nhiều so với sức chịu tải cho phép của nền đá và bê tông. Riêng trường hợp gặp lũ thiết kế và lũ kiểm tra thì phía thượng lưu xuất hiện ứng suất kéo, do vậy cần thường xuyên theo dõi diễn biến mưa lũ và có kế hoạch xả lũ sớm qua cống xả cát để hạ thấp mực nước lũ.

- Hệ số trượt, lật KT ; KL tính toán của đập tràn đều lớn hơn $[K_{cp}]$ rất nhiều. Đập tràn đảm bảo các điều kiện ổn định về trượt, lật và ứng suất theo các tiêu chuẩn và quy phạm hiện hành.

2.8.8. Kết quả tính toán kiểm tra ổn định đập dâng:

- Kết quả tính toán ổn định và ứng suất đáy đập dâng cho thấy ứng suất đáy móng đều cho giá trị dương như vậy bê tông đập dâng bờ trái và bờ phải hoàn toàn chịu nén không chịu kéo và ứng suất tại các điểm trên đáy móng đập dâng nhỏ hơn nhiều so với sức chịu tải cho phép của nền đá và bê tông. Riêng trường hợp gặp lũ kiểm tra thì phía thượng lưu xuất hiện ứng suất kéo, do vậy cần thường xuyên theo dõi diễn biến mưa lũ và có kế hoạch xả lũ sớm qua cống xả cát để hạ thấp mực nước lũ.

- Hệ số trượt, lật KT; KL tính toán của đập dâng đều lớn hơn $[K_{cp}]$ rất nhiều.

2.8.9. Kết quả kiểm tra xác suất kích thước hình học công trình: Kết quả đo vẽ cho thấy về cơ bản kích thước hình học đảm bảo đúng như hồ sơ thiết kế.

2.8.10. Kết quả kiểm tra thăm dò ẩn họa, khuyết tật kết cấu công trình: Tại thời điểm khảo sát, kiểm tra, không nhận thấy bất kỳ ẩn họa hay khuyết tật nào trên đập dâng, đập tràn, cửa nhận nước, cống xả cát.

2.8.11. Kết quả kiểm tra tình trạng sạt lở, bồi lắng hồ chứa: Xung quanh lòng hồ không xuất hiện hiện tượng sạt lở, bồi lắng.

2.8.12. Kết quả kiểm tra các thiết bị cơ khí thủy công công trình đầu mối: Cửa van ở cửa nhận nước và cống xả cát đảm bảo chất lượng và vận hành an toàn.

2.8.13. Kết quả kiểm tra đường ống áp lực: Qua kiểm tra thực tế hiện trường và tính toán kiểm chứng cho thấy các mô ôm đảm bảo điều kiện ổn định trượt, ổn

định lật. Đường ống áp lực đảm bảo bảo kích thước và độ dày đúng với thiết kế, đường ống đảm bảo điều kiện chịu lực và ổn định.

2.8.14. Kết quả kiểm tra cầu trục gian máy, van đường ống, van hạ lưu: Kết quả kiểm tra hiện trường cho thấy, cầu trục gian máy, van đường ống và van hạ lưu đảm bảo chất lượng và làm việc an toàn.

2.9. Lắp đặt hệ thống giám sát vận hành, thiết bị thông tin, cảnh báo an toàn cho đập và vùng hạ du.

Hiện nay, bằng các thiết bị giám sát đã được đầu tư cho công trình (đo mực nước hồ) và bằng phương pháp tính toán (lưu lượng chạy máy, lưu lượng về hồ). Hàng ngày, Công ty CP ĐTXD&TM Hà Thao quan trắc và báo cáo đầy đủ các thông số và lưu máy chủ tại nhà máy thủy điện Nậm Giôn. Đồng thời, Công ty phải cung cấp các tài khoản truy cập hệ thống camera cho các cơ quan ban ngành, địa phương và các đơn vị liên quan theo dõi, chỉ đạo theo quy định.

Công ty CP ĐTXD&TM Hà Thao đã thực hiện lắp đặt các hệ thống còi hú, loa cảnh báo tại Nhà máy và Đập tràn. Trước khi thấy lưu lượng về hồ chứa lớn, gây mất an toàn, Công ty kích hoạt các trạm cảnh báo này để thông báo qua loa phóng thanh cho bà con nhân dân biết để chủ động phòng tránh.

Công ty đã lắp đặt các biển cảnh báo tại các vị trí nguy hiểm, gây mất an toàn để người dân phòng tránh.

2.10. Đánh giá ảnh hưởng của các hoạt động đến công tác quản lý an toàn đập, hồ chứa:

Trong công tác bảo vệ đập, công ty đã bố trí ca trực vận hành, chốt trực bảo vệ an ninh 24/24 giờ đảm bảo an toàn, sẵn sàng ứng phó với các tình huống khẩn cấp.

2.11. Phương án ứng phó thiên tai:

Thực hiện Luật phòng, chống thiên tai số 33/2013/QH13 ngày 19/6/2013, Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước, các văn bản hướng dẫn của Bộ Công Thương. Công ty đã lập phương án ứng phó thiên tai và được Ban Giám đốc phê duyệt, đồng thời hàng năm đánh giá, rà soát, bổ sung, cập nhật các nội phương án để phù hợp với tình hình thực tế tại Nhà máy thủy điện Nậm Giôn.

2.12. Phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp:

Thực hiện theo Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước, các văn bản hướng dẫn của Bộ Công Thương. Công ty đã lập phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp và trình Sở Công thương thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt, đồng thời hàng năm đánh giá, rà soát, bổ sung, cập nhật các nội phương án để phù hợp với tình hình thực tế tại Nhà máy thủy điện Nậm Giôn và trình lại cho Sở Công thương thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt.

2.13. Hệ thống cơ sở dữ liệu về đập, hồ chứa nước:

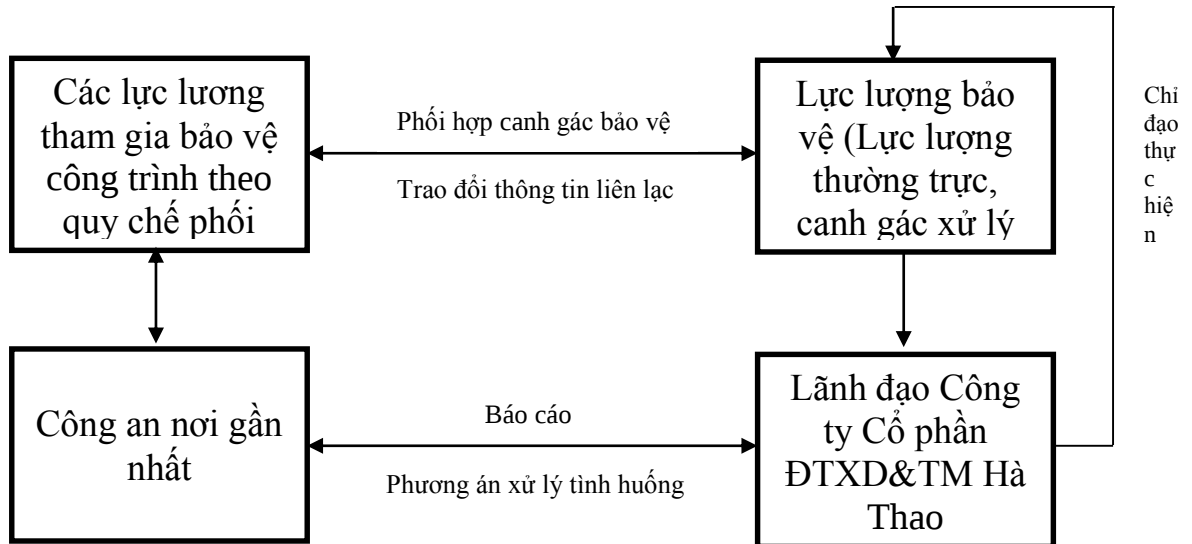
Thực hiện theo Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước, các văn bản hướng dẫn của Bộ Công Thương. Công

ty đã lập Báo cáo cơ sở dữ liệu về đập, hồ chứa nước gửi Sở Công thương. Hằng năm Công ty đã rà soát các thông tin cơ sở dữ liệu, nếu có thay đổi bổ sung, Công ty lập báo cáo gửi cho Sở Công thương theo quy định.

3. Chế độ báo cáo, kiểm tra thường xuyên, định kỳ, đột xuất.

3.1 Chế độ báo cáo:

3.1.1 Sơ đồ trình tự báo cáo:



Hình 4: Sơ đồ thông tin liên lạc đối với các đơn vị phối hợp bảo vệ

3.1.2 Diễn giải

Theo quy trình chung nhất, quá trình xử lý tình huống như sau:

Khi nhân viên bảo vệ hoặc nhân viên quản lý vận hành của công ty phát hiện thấy hành vi xâm phạm gây an toàn đập, lập tức có hành động ngăn chặn. Trường hợp không thể ngăn chặn, hoặc nhận định ngoài khả năng ngăn chặn, lập tức báo cáo quản lý nhà máy; quản lý nhà máy báo cáo Ban giám đốc Công ty (Chủ tịch hội đồng quản trị, Ban giám đốc) đồng thời báo cáo công an xã, thị trấn, huyện trên địa bàn nơi gần nhất để phối hợp, hỗ trợ xử lý.

Trường hợp nhân viên bảo vệ nhận được tin báo có hành vi xâm phạm làm mất an toàn đập, hồ chứa hoặc các hành vi xâm phạm sắp xảy ra, cần thực hiện xác minh chính xác tin báo. Sau đó thực hiện ngăn chặn các hành vi xâm phạm, phá hoại. Trường hợp không thể ngăn chặn, hoặc nhận định ngoài khả năng ngăn chặn, lập tức báo cáo quản lý nhà máy; quản lý nhà máy báo cáo Ban giám đốc Công ty (Chủ tịch hội đồng quản trị, Ban giám đốc) đồng thời báo cáo công an xã, thị trấn trên địa bàn nơi gần nhất phối hợp, hỗ trợ xử lý.

- Giải quyết hậu quả:

+ Sau khi xử lý tình huống, công ty phối hợp với cơ quan chức năng khắc phục hậu quả (người, tài sản, cơ sở vật chất); chú ý phải phục hồi tốt công tác bảo vệ, thu thập dấu vết, vật chứng phục vụ điều tra.

+ Tổ chức họp công ty để rút kinh nghiệm, tìm nguyên nhân trách nhiệm

của các đơn vị, cá nhân.

+ Rà soát công tác bảo vệ, phát hiện những sơ hở, thiếu sót để bổ sung vào phương án bảo vệ..

3.1.3 Các trường hợp báo cáo

Tại các vị trí trực của lực lượng bảo vệ, vận hành và sửa chữa đều bố trí điện thoại nội bộ và đường dài để liên lạc, từ đó đảm bảo thông tin được chuyển đi một cách nhanh chóng.

*** Trong trường hợp bình thường:**

Việc chỉ huy, điều hành nhân viên bảo vệ do Quản lý nhà máy thực hiện theo quy định; đảm bảo việc tuần tra, kiểm soát định kỳ và đột xuất trên toàn tuyến đập và nhà máy được an toàn tuyệt đối. Những trường hợp vượt quá thẩm quyền, bảo vệ sẽ báo cáo quản lý nhà máy xin ý kiến chỉ đạo của giám đốc để xử lý.

*** Trong trường hợp bất thường hoặc khẩn cấp:**

Sau khi nhận được thông tin của nhân viên bảo vệ và quản lý nhà máy, lãnh đạo (Ban giám đốc) là người trực tiếp chỉ huy điều hành để xử lý. Tổ chức chỉ huy, thông tin liên lạc thực hiện như sau:

- Khi phát hiện trong khu vực đập có biểu hiện, hành động xâm hại hoặc sự cố, người phát hiện (nhân viên bảo vệ, nhân viên trực vận hành hoặc cán bộ công nhân viên trong công ty) lập tức sử dụng hệ thống thông tin liên lạc báo cho Quản lý nhà máy.

- Quản lý nhà máy báo ngay Ban giám đốc công ty. Căn cứ vào tình hình và diễn biến thực tế, giám đốc công ty sẽ điều động các lực lượng đội xung kích, cán bộ công nhân viên trong công ty cũng như các vật tư thiết bị cần thiết để triển khai lực lượng ứng phó kịp thời; đồng thời báo cáo tình hình và cùng với chính quyền địa phương, lực lượng công an tham gia phối hợp xử lý.

3.2 Chế độ kiểm tra thường xuyên

Hàng ngày, các ca trực đối ca cho nhau và trực 24/24 giờ tại mục tiêu bảo vệ. Nhân viên bảo vệ nhà máy thực hiện nghiêm ngặt chế độ tuần tra, kiểm soát toàn bộ mục tiêu, hành lang bảo vệ theo tần suất; thường xuyên trao đổi thông tin với các đơn vị: cơ quan công an (công an xã Mường Giôn, Chiềng Ôn và xã Nậm Giôn) để nắm tình hình an ninh chính trị trên địa bàn; Phối hợp với cơ quan công an và chính quyền địa phương tuyên truyền vị trí, ý nghĩa và tầm quan trọng của Công trình Thủy điện Nậm Giôn trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, từ đó vận động nhân dân cùng tham gia bảo vệ công trình.

Hàng quý, tổ chức họp giao ban đánh giá rút kinh nghiệm để hoàn thiện quy chế phối hợp ngày càng tốt hơn.

3.3 Chế độ kiểm tra định kỳ

- Thời gian:

+ Quan trắc chuyên vị: Thực hiện 01 lần/năm vào tháng 12.

+ Quan trắc trực quan công trình:

✓ Đợt 1: Trước ngày 15 tháng 04 (trước mùa lũ);

✓ Đợt 2: Trước ngày 01 tháng 10 (sau mùa lũ).

- Nội dung kiểm tra:

+ Khảo sát kết cấu để thu thập số liệu về những vấn đề về sai lệch hình học kết cấu, lún, nứt, biến dạng kết cấu, khả năng chống thấm, cách âm, cách nhiệt...

+ Xem xét hồ sơ hoàn công để đánh giá chất lượng phần khuất của kết cấu (bản vẽ thiết kế, bản vẽ hoàn công, sổ nhật ký công trình, các biên bản kiểm tra).

+ Dự đoán khả năng xuống cấp kết cấu theo tuổi thọ công trình.

3.4 Chế độ kiểm tra đột xuất

Trong trường hợp nhận được thông tin của cơ quan công an, quân đội hoặc phát hiện dấu hiệu nghi vấn hoạt động của tổ chức, cá nhân phá hoại. Bảo vệ nhà máy, nhân viên vận hành phải báo cáo ngay cho Ban giám đốc Công ty chỉ đạo đội xung kích nhà máy thực hiện việc kiểm tra trong địa bàn công ty và phối hợp với các đơn vị liên quan xử lý các vi phạm theo quy định.

Kiểm tra thường xuyên thông qua phân tích, đánh giá tài liệu đo đạc, quan trắc đập và bằng trực quan tại hiện trường; kiểm tra định kỳ trước và sau mùa lũ hằng năm; kiểm tra đột xuất khi có thiên tai hoặc hư hỏng đập theo quy định tại Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/09/2018 của Chính phủ quy định về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước.

Hằng tuần, Bộ phận vận hành nhà máy thực hiện kiểm tra từ (2 ÷ 3) lần tại các mục tiêu bảo vệ và toàn tuyến hồ - đập vào những thời điểm đột xuất, bất thường nhằm phát hiện và chấn chỉnh những sai sót của nhân viên bảo vệ đập và có trách nhiệm tổng hợp, lập báo cáo trình Ban giám đốc Công ty về tình hình an ninh - trật tự và an toàn đập.

4. Quy định việc giới hạn hoặc cấm các loại phương tiện giao thông có tải trọng lớn lưu thông trong phạm vi bảo vệ công trình; quy định về phòng cháy, chữa cháy; bảo vệ an toàn nơi lưu trữ tài liệu, kho tàng cất giữ chất dễ cháy, chất độc hại.

4.1 Quy định việc giới hạn hoặc cấm các loại phương tiện giao thông có tải trọng lớn lưu thông trong phạm vi bảo vệ công trình.

Nghiêm cấm tất cả phương tiện đi vào đập, hồ chứa thủy điện Nậm Giôn. Với các đoàn tham quan, học tập (đi bộ) thì phải được sự đồng ý của Ban giám đốc công ty và có sự hướng dẫn của nhân viên bảo vệ. Để thực hiện quy định này, các biển cảnh báo và barie đã được cấm tại các đầu đường vận hành công trình.

Trách nhiệm của bảo vệ: Kiểm tra hành chính, thông tin cá nhân, phương tiện ra vào công trình. Ngăn chặn và phát hiện kịp thời các hành vi xâm phạm đến công trình, thiết bị.

4.2 Quy định về phòng cháy chữa cháy; bảo vệ an toàn nơi lưu trữ tài liệu, kho tàng cất giữ chất dễ cháy, chất độc hại.

- Nhà máy đã thành lập Đội PCCC&CNCH và được Phòng cảnh sát Công an PCCC tỉnh Sơn La cấp chứng chỉ nghiệp vụ tập huấn PCCC và CNCH.

- Nhà máy đã lập Phương án chữa cháy cơ sở và phương án CHCN, được PCCC và CNCH tỉnh Sơn La phê duyệt.

- Đưa hệ thống PCCC của tổ máy vào vận hành đảm bảo hệ thống sẵn sàng hoạt động khi có sự cố, cháy nổ xảy ra, bộ phận vận hành theo dõi, quản lý vận hành theo quy trình đã được phê duyệt.

- Bố trí các bình chữa cháy bằng bột và CO₂ đảm bảo yêu cầu chữa cháy tại đập dâng, đập tràn và tất cả các vị trí nhà vận hành, nhà dầu, nhà Diesel, nhà trực bảo vệ, bố trí hộc chứa cát đá phục vụ công tác PCTT và PCCC tại đầu đập dâng, đập tràn.

- Xây dựng hệ thống biển cấm, biển báo đối với các khu vực nguy hiểm, có nguy cơ cháy nổ cao. Xây dựng sơ đồ và biển chỉ dẫn về phòng cháy và chữa cháy, thoát nạn đối với các kịch bản cháy nổ tại các khu vực dễ xảy ra.

- Lắp đặt hệ thống cảnh báo, an toàn cháy nổ đối với hệ thống điện, chống sét, chống tĩnh điện; các nguồn sinh lửa, sinh nhiệt tại khu vực nhà vận hành, phân xưởng, kho lưu trữ trong nhà máy.

- Thực hiện tốt công tác tổ chức tuyên truyền huấn luyện, đảm bảo lực lượng PCCC và trang thiết bị PCCC đầy đủ.

- Xây dựng kế hoạch huấn luyện nghiệp vụ PCCC hằng năm cho các đơn vị trong Công ty CP ĐTXD&TM Hà Thao. Đặc biệt lực lượng phòng cháy chữa cháy cơ sở, lực lượng bảo vệ, trực vận hành để đảm bảo thực hiện tốt các quy định trong phòng cháy chữa cháy.

- Thực hiện nội dung kiểm tra định kỳ hàng tháng, kịp thời bổ sung, khắc phục những hư hỏng và nguy cơ mất an toàn về cháy nổ; phối hợp với các đơn vị Cảnh sát PCCC công an tỉnh để kiểm tra, đánh giá công tác PCCC tại cơ sở...

- Định kỳ thống kê và báo cáo tình hình công tác PCCC của đơn vị cho các cơ quan chức năng đầy đủ, đúng quy định. Thực hiện mua bảo hiểm cháy nổ bắt buộc hằng năm cho các thiết bị, nhà xưởng, máy móc....

- Ban hành các quy trình vận hành hệ thống báo cháy khu vực bờ trái và hệ thống chữa cháy của nhà máy.

- Ban hành nội quy PCCC.

- Thường xuyên kiểm tra, lập báo cáo tình trạng hệ thống chữa cháy, kiểm tra, vận hành thử các hạng mục, thiết bị trong hệ thống chữa cháy.

- Hằng năm, phối hợp với Công an PCCC&CNCH tỉnh Sơn La tổ chức tập huấn, diễn tập PCCC theo quy định.

5. Tổ chức lực lượng và phân công trách nhiệm bảo vệ đập, hồ chứa nước; trang thiết bị hỗ trợ công tác bảo vệ.

5.1 Tổ chức lực lượng và phân công trách nhiệm bảo vệ đập, hồ chứa nước

5.1.1 Tổ chức lực lượng

Lực lượng bảo vệ công trình thủy điện Nậm Giôn là 18 người gồm:

- Lực lượng nhân viên bảo vệ đập, hồ chứa: 03 người.

- Lực lượng vận hành nhà máy và đội xung kích nhà máy thủy điện

Nậm Giôn: 15 người

Lực lượng bảo vệ được thành lập trên cơ sở tình hình thực hiện nhiệm vụ của nhà máy đi vào vận hành và thực tế an ninh chính trị, an toàn trật tự xã hội tại địa phương, có sự tham gia của các đơn vị liên quan trong công ty.

Từ tình hình đặc điểm địa bàn khu vực thực tế, phương án xác định, yêu cầu, nhiệm vụ để bảo vệ an ninh, an toàn cho nhà máy thủy điện Nậm Giôn với các nội dung cơ bản sau:

- Đảm bảo lực lượng thường trực 24/24, bảo vệ an ninh trật tự và an toàn cho các hoạt động của NMTĐ Nậm Giôn cả trên thượng lưu, hạ lưu, đường vận hành, trạm phân phối điện 110 kV, hồ chứa, đập thủy điện, khu vực trong nhà máy.

- Cán bộ công nhân viên làm nhiệm vụ bảo vệ phải nắm các nội quy, Chỉ thị, Quy định của nhà máy thủy điện và đồng thời chấp hành nghiêm kỷ luật lao động và các quy định của Công ty CP ĐTXD&TM Hà Thao.

- Lực lượng bảo vệ đủ năng lực, được tập huấn hằng năm và trang bị đầy đủ các dụng cụ, công cụ thực hiện công việc nhằm đảm bảo bảo vệ an ninh, an toàn cho nhà máy trong mọi tình huống.

- Phối hợp chặt chẽ với cơ quan công an nơi gần nhất và chính quyền địa phương để làm tốt công tác phòng ngừa và nâng cao cảnh giác, ý thức trách nhiệm của cán bộ công nhân viên cũng như nhân dân địa phương và người lao động trong công tác bảo vệ Công trình, xây dựng phong trào quần chúng đấu tranh tố giác tội phạm.

5.1.2 Phân công trách nhiệm của Bảo vệ

- Khi có tình huống xâm phạm, phá hoại khu vực công trình, đơn vị bảo vệ phải chủ động, nhanh chóng điều động thêm người và phương tiện trong công ty để xử lý tình huống xâm phạm, phá hoại nhanh và hiệu quả nhất.

- Phối hợp với các cấp chính quyền địa phương để đảm bảo an ninh trật tự tại các phạm vi bảo vệ.

- Giữ gìn bí mật sản xuất kinh doanh và các hoạt động khác của công ty.

- Trong thời gian làm việc, phải trang bị đồng phục và công cụ hỗ trợ.

- Khi bắt được đối tượng thực hiện hành vi phá hoại, trộm cắp có nguy cơ gây mất an toàn cho công trình, phải thông báo ngay cho người có trách nhiệm của công ty (Quản lý nhà máy, Ban giám đốc) biết để phối hợp xử lý và đồng thời thông báo ngay cho cơ quan công an nơi gần nhất.

- Báo cáo đầy đủ và kịp thời cho Ban giám đốc Công ty các thông tin liên quan đến tình hình bảo vệ tài sản và an ninh trật tự trong phạm vi bảo vệ.

- Chấp hành nghiêm chỉnh các qui định về kiểm tra, kiểm soát, ghi chép sổ sách theo dõi người, phương tiện, vật tư, hàng hóa và tài sản ra vào khu vực công trình.

- Có trách nhiệm ngăn chặn, nghiêm cấm các các hoạt động của người dân: tụ tập sinh hoạt, lưu thông vận chuyển hàng hoá, chăn thả gia súc, đánh bắt cá gần khu vực công trình, trồng trọt, đào bới trong phạm vi công trình.

- Không tự ý đi làm việc riêng khi đang thực hiện nhiệm vụ.
- Có nghiệp vụ bảo vệ và sử dụng thành thạo các công cụ hỗ trợ.
- Phải có trách nhiệm tuần tra kiểm soát người và các phương tiện ra vào trong khu vực bảo vệ.
- Không được sử dụng rượu bia, ma túy và các chất gây nghiện khác trong thời gian thực hiện nhiệm vụ.

5.1.3 Quán triệt chủ trương trong công tác bảo vệ công trình

Không cho phép bất kỳ đối tượng nào “không phận sự” được tiếp cận các hạng mục trọng yếu của công trình như: Hệ thống cửa van, phạm vi lắp đặt thiết bị điện tử đo đếm, giám sát... của công trình.

Trường hợp khách tham quan, du lịch, học tập, nghiên cứu,... phải có giấy giới thiệu của công ty, có nhân viên công ty và nhân viên bảo vệ hướng dẫn đi kèm, các vật dụng, phương tiện mang vào và ra khỏi khu vực công trình phải được kiểm tra cho phép.

5.2 Trang thiết bị hỗ trợ công tác bảo vệ.

Các trang thiết bị hỗ trợ trong công tác bảo vệ bao gồm:

5.2.1 Trang bị công cụ hỗ trợ:

Trang bị công cụ hỗ trợ công tác bảo vệ gồm:

- Bộ đàm: 06 cái.
- Gậy giao thông nhựa: 03 cái.
- Đèn pin cầm tay: 12 cái.
- Trang phục: 02 bộ/quý/người.
- Xe máy: 06 cái.
- Và một công cụ hỗ trợ khác theo quy định...

5.2.2 Hệ thống biển cảnh báo an toàn

- Cảnh báo Khu vực công trình, cấm xâm phạm, cấm bơi lội, cấm giặt, cấm tắm, cấm xây nhà, cấm lập lán trại, công trình: Tại đầu đập đầu mối và hồ chứa;
- Cảnh báo an toàn mặt hồ: Hệ thống phao cảnh giới, biển báo vùng cấm xâm phạm trước Cửa nhận nước.
- Cảnh báo an toàn khu vực đập, hồ chứa: Khu vực công trình, tránh xa 100m;

5.2.3 Chiếu sáng bảo vệ:

Công trình nhà máy thủy điện Nậm Giôn đưa vào vận hành đã lắp đặt hệ thống đèn cao áp chiếu sáng tại các khu vực trạm điện phân phối 110kV, nhà máy, đình đập, khu vực cửa nhận nước, đập tràn từ 18h00 chiều đến 06h00 sáng hàng ngày.

5.2.4 Hệ thống camera:

Nhà máy thủy điện Nậm Giôn đã triển khai, lắp đặt và đưa vào sử dụng hệ thống Camera giám sát, theo dõi an toàn đập và hạ du: Lắp đặt camera tại đập, hồ chứa, cửa nhận nước, bể lắng cát, cửa xả dòng chảy tối thiểu, bể áp lực, khu vực nhà máy và trạm phân phối 110kV.

6. Tổ chức kiểm tra, kiểm soát người và phương tiện ra, vào công trình.

6.1 Tổ chức trực bảo vệ:

- Lực lượng bảo vệ tại tất cả các mục tiêu bảo vệ khu vực đập dâng, đập tràn, cửa nhận nước, trạm 110kV và nhà máy với chế độ trực 24/24 giờ. Lực lượng bảo vệ được bố trí thành 03 ca trong ngày.

+ Ca 1, từ 6h00 ÷ 14h00; Ca 2, từ 14h00 ÷ 22h00; Ca 3: từ 22h00' đến 06h00 hôm sau. Ca trực có 01 nhân viên/ca/1 vị trí.

+ Trách nhiệm của bảo vệ: Kiểm tra hành chính, thông tin cá nhân, phương tiện ra vào công trình. Ngăn chặn và phát hiện kịp thời các hành vi xâm phạm đến công trình, thiết bị.

6.2 Quy trình kiểm tra, kiểm soát người và phương tiện ra, vào công trình:

Hiện nay, tại nhà máy thủy điện Nậm Giôn phân chia thành 02 khu vực, như sau:

6.2.1. Khu vực số 1: Khu vực đập và hồ chứa:

Yêu cầu xuất trình giấy giới thiệu hoặc các giấy tờ liên quan đến lịch, nội dung công tác đã được công ty chấp thuận.

Yêu cầu cá nhân, đơn vị liên hệ Phòng liên quan giám sát các hoạt động của cá nhân, đơn vị công tác/làm việc trên công trình.

Liên hệ Phòng Điều khiển trung tâm báo cáo thông tin, xác nhận và xin phép cho phép cá nhân, đơn vị, phương tiện vào công trình.

Hướng dẫn cá nhân, đơn vị tới Phòng Điều khiển trung tâm để làm phiếu công tác, liên hệ làm việc.

Ghi chép lại các thông tin của tất cả các cá nhân, phương tiện; thời gian vào, ra công trình.

Khi các cá nhân, phương tiện đi ra, kiểm tra phòng ngừa đưa theo các thiết bị, vật tư của công ty.

Hàng ngày ghi chép đầy đủ, truyền đạt các thông tin, lưu ý cho ca sau khi giao ca.

Ca chuẩn bị tiếp nhận thực hiện kiểm tra toàn bộ các hạng mục công trình trước khi nhận ca.

6.2.2. Khu vực số 2: Khu vực nhà máy

Yêu cầu xuất trình giấy giới thiệu hoặc các giấy tờ liên quan đến lịch, nội dung công tác đã được Công ty chấp thuận.

Yêu cầu cá nhân, đơn vị liên hệ bộ phận kỹ thuật nhà máy giám sát các hoạt động của cá nhân, đơn vị công tác/làm việc trong khu vực nhà máy, trạm 110kV.

Kiểm soát chặt chẽ người và phương tiện ra vào khu vực trạm 110kV, tuần tra tuyến đường dây 110kV, nhằm kịp thời phát hiện và ngăn chặn các phần tử xấu có âm mưu trộm cắp, phá hoại hoặc gây cháy nổ.

Kiểm soát chặt chẽ lượng khách tham quan du lịch, quan sát toàn bộ khu vực nhà máy qua hệ thống camera.

Ghi chép lại các thông tin của tất cả các cá nhân, phương tiện; thời gian vào, ra công trình (khi tham quan, học tập đã được Ban giám đốc Công ty chấp thuận.

Khi các cá nhân, phương tiện đi ra, kiểm tra phòng ngừa đưa theo các thiết bị, vật tư của Công ty.

Tuần tra xung quanh khu vực nhà máy, tuần tra tuyến đường vận hành, khu vực hạ lưu.

Hàng ngày ghi chép đầy đủ, truyền đạt các thông tin, lưu ý cho ca sau khi giao ca.

Ca chuẩn bị tiếp nhận thực hiện kiểm tra toàn bộ các hạng mục công trình trước khi nhận ca.

6.2.3. Đơn vị đảm nhiệm công tác bảo vệ:

- Bảo vệ bên ngoài các vị trí xung yếu: Do nhân viên bảo vệ nhà máy Thủy điện Nậm Giôn thực hiện đảm nhiệm các mục tiêu xung yếu tại đập chính, đập tràn, cửa nhận nước để làm nhiệm vụ tuần tra bảo vệ.

- Bảo vệ trong nhà máy và ngoài nhà máy: Do lực lượng ca trực vận hành của nhà máy Thủy điện Nậm Giôn thực hiện.

- Tuần tra định kỳ, đột xuất do nhân viên bảo vệ, lực lượng tự vệ của nhà máy Thủy điện Nậm Giôn phối hợp với lực lượng Công an địa phương nơi gần nhất thực hiện.

7. Phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn các hành vi xâm phạm, phá hoại công trình và vùng phụ cận của đập, hồ chứa nước.

Căn cứ tình hình thực tế tại đập, hồ chứa thủy điện Nậm Giôn, khả năng xuất hiện các hành vi xâm phạm, phá hoại công trình và phụ cận của đập, hồ chứa nước bao gồm:

7.1 Công tác phòng ngừa

- Xây dựng quy trình vận hành đập, hồ chứa thủy điện và tổ chức đào tạo cán bộ quản lý vận hành an toàn đúng quy trình. Tuân thủ chặt chẽ các phương án ứng phó thiên tai, ứng phó tình huống khẩn cấp, PCCC, kế hoạch bảo vệ cơ quan, ... đã được các cơ quan chức năng phê duyệt.

- Xây dựng, lắp đặt các biển hiệu, biển cấm xâm phạm, hiệu lệnh nước qua tràn, ... dọc tuyến đường nội bộ vào đập nhằm tuyên truyền, hướng dẫn, tạo cho cư dân trong vùng hiểu được các quy định của pháp luật về quản lý bảo vệ đập, hồ chứa nước, các thiết bị - hệ thống công trình, hạ tầng kỹ thuật của công trình.

7.2 Các tình huống giả định

7.2.1 Các tình huống liên quan đến nhân dân khu vực tác động đến công tác an ninh, an toàn của công trình

* **Tình huống 1:** Các hành vi bơi lội, tận thu lâm sản trôi nổi, khai thác khoáng sản (cát, sỏi,...), dùng phương tiện thủy xâm nhập, đánh bắt cá, nổ mìn, chăn thả gia súc và các hành vi khác ở thượng, hạ lưu đập (nằm trong hành lang bảo vệ của công trình) gây mất an toàn đập.

* **Tình huống 2:** Lợi dụng sơ hở đối tượng xâm nhập vào khu vực công trình có mục đích, hành vi trộm cắp, phá hoại công trình, trang thiết bị.

7.2.2 Các tình huống phá hoại công trình do bị kích động, khủng bố

* **Tình huống 3:** Đối tượng xâm nhập có mục đích mang vũ khí, vật liệu nổ, chất độc hóa học nguy hiểm vào công trình, nhà máy.

7.2.3 Các tình huống khác

* **Tình huống 4:** Các hành vi xâm phạm lòng hồ như khai thác khoáng sản, xả thải trái phép vào hồ, hoạt động du lịch, đánh bắt thủy sản trái phép. Các hành vi xâm phạm lòng hồ như lấn chiếm đất lòng hồ để canh tác, lập bến bãi, xây dựng nhà cửa, lán trại coi nới trong phạm vi bảo vệ đập, lòng hồ.

* **Tình huống 5:** Tình huống có công trình cải tạo, nâng cấp, mở rộng trong khu vực hành lang bảo vệ đập, khu vực lân cận hành lang bảo vệ đập có nguy cơ gây mất an toàn cho công trình, mất an ninh trật tự trên địa bàn.

7.3 Phương án xử lý chung:

Lực lượng bảo vệ của nhà máy Thủy điện Nậm Giôn tiến hành tuần tra kiểm soát đảm bảo an ninh trật tự trong phạm vi hành lang bảo vệ công trình Thủy điện Nậm Giôn nhất là trong những ngày, giờ cao điểm, những điểm xung yếu, vị trí khuất tầm nhìn của người canh gác.

Lực lượng bảo vệ, công nhân viên vận hành trong khi thường trực bảo vệ, vận hành hoặc khi tuần tra, canh gác hay khi tiến hành công tác kiểm tra, kiểm soát người, phương tiện ra vào phạm vi bảo vệ an toàn đập phát hiện sự việc bất thường xảy ra cần phải thực hiện những công việc sau:

- Lập tức kiểm tra, ngăn chặn;
- Báo cáo Quản lý nhà máy để cử người hỗ trợ;
- Quản lý nhà máy nhận được thông tin hoặc phát hiện vụ việc cần giữ bình tĩnh để nhận định tình hình, báo cáo đầy đủ thông tin tới Ban giám đốc và nhanh chóng đề xuất phương án xử lý, đề xuất lực lượng phối hợp ngăn chặn hiệu quả;
- Khẩn trương phong tỏa thông tin và hiện trường vụ việc, tránh tạo tâm lý hoang mang cho mọi người, gây xáo trộn hiện trường xảy ra vụ việc dẫn đến hậu quả khác;
- Triển khai nhanh chóng công tác cứu hộ, cứu nạn (nếu có).
- Khắc phục hậu quả và bảo vệ hiện trường, đặc biệt với các vụ phát nổ, phát cháy cần chú ý khoanh vùng và bảo vệ nơi phát nổ, phát cháy đầu tiên, không tiết lộ thông tin về hiện trường với người không có chức năng liên quan, để giữ bí mật hỗ trợ cơ quan điều tra, xác định được hướng truy tìm thủ phạm.

- Lập biên bản ghi nhận tình trạng, sự việc xảy ra.
- Những người có trách nhiệm tại nhà máy Thủy điện Nậm Giôn phối hợp chặt chẽ và tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất để cơ quan Công an thực thi nhiệm vụ; chuẩn bị và cung cấp thông tin, tài liệu, sơ đồ, đặc thù của địa điểm, phương tiện nghi vấn khủng bố, chuẩn bị lực lượng giải quyết hậu quả.
- Tổ chức họp rút kinh nghiệm, tìm hiểu nguyên nhân, trách nhiệm.

7.4 Phương án xử lý cụ thể các tình huống

7.4.1 Các tình huống liên quan đến nhân dân khu vực tác động đến công tác an ninh, an toàn của công trình

*** Tình huống 1:** Các hành vi bơi lội, tận thu lâm sản trôi nổi, khai thác khoáng sản (cát, sỏi,...), dùng phương tiện thủy xâm nhập, đánh bắt cá, nổ mìn, chẵn thả gia súc và các hành vi khác ở thượng, hạ lưu đập (nằm trong hành lang bảo vệ của công trình) gây mất an toàn đập.

*** Phương án xử lý:**

- Khi phát hiện có người tụ tập bơi lội, đánh bắt cá thuộc vùng nước cấm thượng, hạ lưu đập, hoặc chẵn thả gia súc, canh tác, xây dựng lán trại trong mốc hành lang bảo vệ công trình:

+ Các cá nhân phát hiện lập tức ngăn chặn và báo ngay cho Quản lý nhà máy.

+ Nhân viên bảo vệ lập tức ngăn chặn, giải thích cho người dân hiểu việc tụ tập bơi lội, đánh bắt cá, chẵn thả gia súc, trong vùng phạm vi đập, vùng nước cấm thượng, hạ lưu đập là vi phạm pháp luật và yêu cầu người dân giải tán khỏi khu vực. Đồng thời yêu cầu đối tượng di dời phương tiện, tài sản ra ngoài phạm vi vùng nước cấm, hành lang bảo vệ công trình (tạm giữ người và phương tiện để xử lý nếu đối tượng cố tình vi phạm).

+ Khi người/nhóm người vi phạm không thực hiện theo yêu cầu, nhân viên bảo vệ thông báo ngay cho Ban giám đốc Công ty CP ĐTXD&TM Hà Thao, Công an nơi gần nhất và các đơn vị liên quan đến lập biên bản xử lý hành vi cố tình vi phạm.

+ Trường hợp khẩn cấp, ảnh hưởng đến an toàn công trình, các nhân viên bảo vệ bằng nghiệp vụ bảo vệ, bằng công cụ hỗ trợ, kiên quyết cưỡng chế di dời đối tượng ra ngoài phạm vi an toàn khi xả lũ, đảm bảo an toàn tính mạng cho đối tượng và an toàn công trình.

- Khi phát hiện có người tận thu lâm sản trôi nổi, khoáng sản, dùng phương tiện thủy xâm nhập, nổ mìn đánh bắt cá gây nguy hại đến an toàn công trình đập:

+ Nhân viên bảo vệ nhà máy Thủy điện Nậm Giôn dùng mọi biện pháp nghiệp vụ ngăn chặn kịp thời, báo cáo ngay lãnh đạo quản lý nhà máy; lãnh đạo quản lý nhà máy báo cáo Ban giám đốc Công ty CP ĐTXD&TM Hà Thao và cơ quan công an nơi nhất trên địa bàn đến lập biên bản xử lý vi phạm theo pháp luật.

+ Triển khai kiểm tra mức độ hư hỏng của công trình để tiến hành khắc

phục kịp thời nếu có.

- Thông báo ngay cho Công an nơi gần nhất, Chính quyền địa phương xã, huyện liên quan để có biện pháp xử lý hữu hiệu.

- Báo cáo cho Ban giám đốc Công ty để điều động lực lượng sửa chữa tiến hành kiểm tra tại hiện trường để khắc phục hư hỏng thiết bị công trình tại các khu vực liên quan (nếu có).

- Các đối tượng vi phạm, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử phạt hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự, nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

- Tổ chức họp rút kinh nghiệm, tìm hiểu nguyên nhân, trách nhiệm.

Tình huống 2: Lợi dụng sơ hở đối tượng xâm nhập vào khu vực công trình có mục đích, hành vi trộm cắp, phá hoại công trình, trang thiết bị.

Phương án xử lý:

Trường hợp nhận được tin báo có kẻ gian đột nhập vào khu vực nhà quản lý vận hành là nơi ở và nơi làm việc của chỉ huy và nhân viên vận hành nhà máy Thủy điện Nậm Giôn nhằm mục đích trộm cắp tài sản, phá hoại công trình, đội bảo vệ thường trực lập tức triển khai lực lượng bao vây các vị trí ra vào khu vực nhà quản lý vận hành và báo cáo ngay với Ban giám đốc Công ty.

Ban giám đốc Công ty CP ĐTXD&TM Hà Thao thông báo với Công an địa phương nơi gần nhất (Công an xã, thị trấn, huyện) về tình hình vụ việc chỉ đạo và lệnh cho triển khai đối với tổ bảo vệ như sau:

- + Nhanh chóng chiếm lĩnh các vị trí xung yếu mà đối tượng có thể chạy thoát, chốt chặn ở các khu vực: cổng vào nhà máy, đường ra hạ lưu, cổng vào khu nhà quản lý vận hành. Có nhiệm vụ tập trung quan sát, nắm tình hình và chốt chặn không để đối tượng lợi dụng các lối ra, để chạy thoát.

- + Phối hợp với nhân viên bảo vệ nhanh chóng tiếp cận các lối ra vào của nhà quản lý vận hành mà đối tượng có thể tẩu thoát. Có nhiệm vụ bao vây, chốt chặn các lối ra vào tòa nhà, đồng thời bố trí lực lượng bảo vệ nghiêm ngặt hiện trường để khám nghiệm, thu thập thông tin, làm cơ sở phục vụ công tác điều tra.

- + Tiếp cận tòa nhà có đối tượng đang ẩn náu, nhanh chóng vận động, truy bắt đối tượng đến cùng không để đối tượng trốn thoát, trong khi thực hiện nhiệm vụ vây bắt đối tượng phải nêu cao tinh thần trách nhiệm, đề cao cảnh giác không để đối tượng trốn thoát và đảm bảo yêu cầu nghiệp vụ.

Trường hợp phát hiện kẻ gian đột nhập ở các vị trí khác thuộc phạm vi công trình, nhân viên bảo vệ cần báo cho Quản lý nhà máy, nếu trường hợp ngoài khả năng ngăn chặn cần bám sát đối tượng, duy trì liên lạc tổ chức vây bắt.

Trong trường hợp đối tượng đã lấy được tài sản tẩu tán ra ngoài, nhân viên bảo vệ phải nhanh chóng báo ngay cho Quản lý nhà máy xin ý kiến chỉ đạo của Ban giám đốc Công ty CP ĐTXD&TM Hà Thao phối hợp với các đơn vị có liên quan truy bắt đối tượng đến cùng, thu hồi tài sản cho cơ quan chủ quản, đồng thời

bàn giao đối tượng cùng tang vật cho cơ quan có thẩm quyền.

Khi phát hiện có người đang thực hiện hành vi phá hoại đập bằng chất cháy, nổ, nhân viên vận hành cùng với lực lượng bảo vệ tìm cách ngăn chặn hành vi phá hoại, khống chế, bắt giữ đối tượng, phong tỏa khu vực nguy hiểm, nhanh chóng báo cho lực lượng cơ quan Công an, quân sự địa phương kịp thời có mặt tại hiện trường vô hiệu hóa chất gây cháy, nổ và điều tra làm rõ để xử lý theo quy định, đồng thời báo cho Ban giám đốc Công ty chỉ đạo giải quyết.

Khi phát hiện người có hành vi phá hoại như đào đất đá, khai thác lâm khoáng sản, trồng trọt trong hành lang an toàn đập, hành vi nuôi trồng thủy sản, đánh bắt cá gần khu vực đập và hành vi chăn thả gia súc và các hành vi trái phép trong phạm vi bảo vệ đập chưa đến mức xử lý, nhân viên quản lý vận hành đập phối hợp tiếp cận với đối tượng phá hoại nhằm ngăn chặn, đồng thời giải thích cho đối tượng hiểu rõ các quy định của pháp luật về bảo vệ an toàn đập và báo cáo chính quyền địa phương phối hợp xử lý.

Trường hợp phá hoại đã xảy ra nhưng chưa phát hiện được thủ phạm phải bảo vệ hiện trường, đồng thời báo cho Bộ phận vận hành, Công an địa phương nơi gần nhất liên quan phối hợp bảo vệ hiện trường để điều tra.

7.4.2 Các tình huống phá hoại công trình do bị kích động, khủng bố

Tình huống 3: Đối tượng xâm nhập có mục đích mang vũ khí, vật liệu nổ, chất độc hóa học nguy hiểm vào công trình.

Khi lực lượng bảo vệ phát hiện cần báo cáo ngay cho quản lý nhà máy để sơ bộ đánh giá, nhận định tình huống, tình hình vụ việc; huy động lực lượng đến ngay hiện trường tiến hành di chuyển người và vật dụng nghi ngờ ra khu vực an toàn. Trong trường hợp nhận được thông tin nghi ngờ cần kiểm tra hệ thống camera an ninh kiểm tra tất cả các khu vực để phát hiện đối tượng và các hành vi đối tượng thực hiện gây nguy hiểm cho công trình.

Trường hợp phát hiện đối tượng có mang theo các vũ khí, vật liệu nổ, chất độc hóa học, nguy hiểm, lực lượng bảo vệ phải nhanh chóng ngăn chặn, yêu cầu đối tượng hợp tác, nếu chống cự phải khống chế. Di dời đối tượng và các cá nhân ra khỏi hiện trường nguy hiểm, tránh kích động đối tượng. Đồng thời báo ngay cho Ban giám đốc Công ty CP ĐTXD&TM Hà Thao xin ý kiến huy động lực lượng giải quyết. Thông báo cơ quan công an nơi gần nhất để phối hợp xử lý.

Trường hợp đối tượng đã lọt vào khu vực công trình, nhà máy, lực lượng bảo vệ lập tức ngăn chặn, khống chế; tách rời khỏi đối tượng, vô hiệu hóa các thiết bị, vật liệu nổ, nguy hiểm (nếu có thể). Di dời đối tượng và các cá nhân ra khỏi hiện trường nguy hiểm, tránh kích động đối tượng. Sau đó báo ngay cho Ban giám đốc Công ty. Thông báo cho cơ quan công an nơi gần nhất để phối hợp xử lý.

Ban giám đốc Công ty thông báo với cơ quan công an nơi gần nhất về tình hình vụ việc, yêu cầu tháo dỡ vật liệu nổ, chất độc hóa học và khám nghiệm hiện trường, điều tra bắt giữ tội phạm.

7.4.3 Các tình huống khác

Tình huống 4: Các hành vi xâm phạm lòng hồ như khai thác khoáng sản, xả thải trái phép vào hồ, hoạt động du lịch, đánh bắt thủy sản trái phép. Các hành vi xâm phạm lòng hồ như lấn chiếm đất lòng hồ để canh tác, lập bến bãi, xây dựng nhà cửa, lán trại coi nới trong phạm vi bảo vệ đập, lòng hồ.

Trong quá trình kiểm tra, phát hiện các hiện tượng nêu trên, các cá nhân kiểm tra báo cáo diễn biến vụ việc tới Ban giám đốc Công ty để chỉ đạo, đồng thời, quay phim, chụp hình làm tư liệu để cung cấp chính quyền địa phương xử lý. Các phòng liên quan của Công ty CP ĐTXD&TM Hà Thao, phối hợp chính quyền các huyện và các xã, đơn vị chịu trách nhiệm quản lý liên quan tiếp cận đối tượng vi phạm, xử lý theo quy định của pháp luật.

Tình huống 5: Tình huống có công trình cải tạo, nâng cấp, mở rộng trong khu vực hành lang bảo vệ đập, khu vực lân cận hành lang bảo vệ đập có nguy cơ gây mất an toàn cho công trình, mất an ninh trật tự trên địa bàn.

Tình huống này phải được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền chấp thuận cấp phép trước khi thực hiện được quy định cụ thể tại Điều 22, Nghị định 114/2018/NĐ-CP.

Khi xây dựng, cải tạo, mở rộng công trình, các đơn vị thực hiện dự án, đơn vị thi công... phải chủ động phối hợp với Công ty CP ĐTXD&TM Hà Thao xây dựng phương án đảm bảo an toàn, an ninh trật tự tại khu vực thi công và hành lang bảo vệ của đập, hồ chứa.

Đối với các trường hợp ra vào khu vực liên quan đến phạm vi bảo vệ của đập phải được phép của Công ty CP ĐTXD&TM Hà Thao và tuân thủ đầy đủ các quy định về kiểm soát người, tài sản khi ra vào khu vực bảo vệ của công trình thủy điện Nậm Giôn. Lực lượng bảo vệ của nhà máy có trách nhiệm kiểm soát, giám sát các hoạt động trong thời gian thi công xây dựng, các đối tượng ra vào công trình theo nội quy và quy chế phối hợp bảo vệ công trình giữa Công ty CP ĐTXD&TM Hà Thao và đơn vị quản lý thi công.

Đối với các hoạt động, phá dỡ, nổ mìn... quanh khu vực công trình có nguy cơ ảnh hưởng đến công trình, đơn vị thi công phải thực hiện nghiêm theo quy định của phương án thi công đã được phê duyệt để đảm bảo an toàn công trình.

7.5 Biện pháp ngăn ngừa

Để ngăn ngừa các tình huống trên, nhà máy Thủy điện Nậm Giôn cần chủ động và phối hợp với chính quyền địa phương để thực hiện những công việc sau:

- Tăng cường tuần tra hiện trường, nâng cao cảnh giác ngăn chặn phát hiện sớm hiện tượng bất thường.

- Bổ sung các thiết bị công nghệ để theo dõi liên tục người và phương tiện thâm nhập vào nhà máy như camera phát hiện chuyển động, thiết bị phát hiện chất nổ.

- Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng của địa phương để

tuyên truyền các quy định của pháp luật liên quan đến công trình an ninh Quốc gia.

- Tăng cường trao đổi, tạo mối quan hệ chặt chẽ với chính quyền địa phương để có thông tin kịp thời đảm bảo ngăn ngừa tình huống bất thường xảy ra.

8. Bảo vệ, xử lý khi đập, hồ chứa nước xảy ra sự cố hoặc có nguy cơ xảy ra sự cố.

Khi xảy ra các sự cố, tình huống mất an toàn, tình huống khẩn cấp của đập, hồ chứa, nhân viên bảo vệ nhà máy phải phối hợp cùng với các bộ phận, đơn vị liên quan thực hiện các Phương án khẩn cấp được duyệt, đồng thời tổ chức bảo vệ, cảnh báo, ngăn chặn người và các phương tiện tiếp cận khu vực xảy ra sự cố, bảo vệ tài sản và an ninh trật tự; Phối hợp và cung cấp thông tin để phục vụ công tác điều tra nếu có hiện tượng phá hoại công trình. Giả định một số tình huống mất an toàn và các phương án ứng phó khi xảy ra các tình huống mất an toàn tương ứng một số tình huống được nêu trong Phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp đập, hồ chứa thủy điện Nậm Giôn, như sau:

8.1 Tình huống xả lũ thiết kế

Sử dụng mô hình MIKE FLOOD để tính toán, mực nước lớn nhất hạ lưu cách đập 100m là + 385,2m với lưu lượng là 1145m³/s; cách đập 500m là +383,3m với lưu lượng là 1302 m³/s; cách đập 1000m là +380,8m với lưu lượng là 1350 m³/s. Vận tốc lũ là 4,5m/s và diện tích ngập là 330,1ha.

Công ty cần thực hiện các biện pháp ứng phó cụ thể như sau:

- Công ty thực hiện nghiêm các quy định vận hành, quan trắc, thông báo vận hành, dự báo lưu lượng đến hồ báo cáo kịp thời đến các đơn vị liên quan theo quy định.

- BCH nhà máy thông báo trực tiếp sự cố đập bằng công văn, điện thoại, máy fax, loa phóng thanh cho UBND xã Nậm Giôn, cho trưởng bản các bản lân cận và còi thông báo khẩn cấp để người dân nắm được, không đi vào các vùng nguy hiểm.

- Thông báo sơ tán khẩn cấp người, tài sản, phương tiện máy móc trong phạm vi có thể bị ảnh hưởng.

- Thông báo cho chính quyền địa phương vùng hạ lưu biết, thông báo tới nhân dân để chủ động phòng tránh trong trường hợp xấu nhất có thể xảy ra.

- Thông báo cho Ban chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh Sơn La, huyện Mường La và xã Nậm Giôn để có biện pháp ứng cứu kịp thời.

- Huy động đội thanh niên xung kích Nhà máy trực sẵn sàng tham gia ứng cứu và xử lý các tình huống bất ngờ có thể xảy ra.

Tuy nhiên căn cứ Bản đồ ngập lụt, số liệu điều tra, khảo sát hiện trạng dân sinh kinh tế khu vực bị ảnh hưởng ứng xả lũ thiết kế thì mực nước hạ lưu sau đập không gây ảnh hưởng gì đến dân cư cũng như các đối tượng khác.

8.2 Tình huống xả lũ kiểm tra

Sử dụng mô hình MIKE FLOOD để tính toán, mực nước lớn nhất hạ lưu cách đập 100m là + 385,8m với lưu lượng là 1567m³/s; cách đập 500m là +384,5m với lưu lượng là 1624 m³/s; cách đập 1000m là +382,0m với lưu lượng là 1715 m³/s. Vận tốc lũ là 5,0m/s và diện tích ngập là 335,8ha.

Công ty cần thực hiện các biện pháp ứng phó cụ thể như sau:

- Công ty thực hiện nghiêm các quy định vận hành, quan trắc, thông báo vận hành, dự báo lưu lượng đến hồ báo cáo kịp thời đến các đơn vị liên quan theo quy định.
- BCH nhà máy thông báo trực tiếp sự cố đập bằng công văn, điện thoại, máy fax, loa phóng thanh cho UBND xã Nậm Giôn, cho trưởng bản các bản lân cận và còi thông báo khẩn cấp để người dân nắm được, không đi vào các vùng nguy hiểm.
- Thông báo sơ tán khẩn cấp người, tài sản, phương tiện máy móc trong phạm vi có thể bị ảnh hưởng.
- Thông báo cho chính quyền địa phương vùng hạ lưu biết, thông báo tới nhân dân để chủ động phòng tránh trong trường hợp xấu nhất có thể xảy ra.
- Thông báo cho Ban chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh Sơn La, huyện Mường La và xã Nậm Giôn để có biện pháp ứng cứu kịp thời.
- Huy động đội thanh niên xung kích Nhà máy trực sẵn sàng tham gia ứng cứu và xử lý các tình huống bất ngờ có thể xảy ra.

Tuy nhiên căn cứ Bản đồ ngập lụt, số liệu điều tra, khảo sát hiện trạng dân sinh kinh tế khu vực bị ảnh hưởng ứng xả lũ kiểm tra thì mực nước hạ lưu sau đập không gây ảnh hưởng gì đến dân cư cũng như các đối tượng khác.

8.3 Tình huống xả lũ 5%

Sử dụng mô hình MIKE FLOOD để tính toán, mực nước lớn nhất hạ lưu cách đập 100m là + 382,7m với lưu lượng là 1082m³/s; cách đập 500m là +381,9m với lưu lượng là 1149 m³/s; cách đập 1000m là +379,3 m với lưu lượng là 1240 m³/s. Vận tốc lũ là 4,2m/s và diện tích ngập là 324,0ha.

Công ty cần thực hiện các biện pháp ứng phó cụ thể như sau:

- Công ty thực hiện nghiêm các quy định vận hành, quan trắc, thông báo vận hành, dự báo lưu lượng đến hồ báo cáo kịp thời đến các đơn vị liên quan theo quy định.
- BCH nhà máy thông báo trực tiếp sự cố đập bằng công văn, điện thoại, máy fax, loa phóng thanh cho UBND xã Nậm Giôn, cho trưởng bản các bản lân cận và còi thông báo khẩn cấp để người dân nắm được, không đi vào các vùng nguy hiểm.
- Thông báo sơ tán khẩn cấp người, tài sản, phương tiện máy móc trong phạm vi có thể bị ảnh hưởng.

- Thông báo cho chính quyền địa phương vùng hạ lưu biết, thông báo tới nhân dân để chủ động phòng tránh trong trường hợp xấu nhất có thể xảy ra.

- Thông báo cho Ban chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh Sơn La, huyện Mường La và xã Nậm Giôn để có biện pháp ứng cứu kịp thời.

- Huy động đội thanh niên xung kích Nhà máy trực sẵn sàng tham gia ứng cứu và xử lý các tình huống bất ngờ có thể xảy ra.

Tuy nhiên căn cứ Bản đồ ngập lụt, số liệu điều tra, khảo sát hiện trạng dân sinh kinh tế khu vực bị ảnh hưởng ứng xả lũ kiểm tra thì mực nước hạ lưu sau đập không gây ảnh hưởng gì đến dân cư cũng như các đối tượng khác.

8.4 Tình huống xả lũ 10%

Sử dụng mô hình MIKE FLOOD để tính toán, mực nước lớn nhất hạ lưu cách đập 100m là + 382,1m với lưu lượng là 872m³/s; cách đập 500m là +381,3m với lưu lượng là 925 m³/s; cách đập 1000m là +387,6 m với lưu lượng là 1020 m³/s. Vận tốc lũ là 3,9 m/s và diện tích ngập là 321,2ha.

Công ty cần thực hiện các biện pháp ứng phó cụ thể như sau:

- Công ty thực hiện nghiêm các quy định vận hành, quan trắc, thông báo vận hành, dự báo lưu lượng đến hồ báo cáo kịp thời đến các đơn vị liên quan theo quy định.

- BCH nhà máy thông báo trực tiếp sự cố đập bằng công văn, điện thoại, máy fax, loa phóng thanh cho UBND xã Nậm Giôn, cho trưởng bản các bản lân cận và còi thông báo khẩn cấp để người dân nắm được, không đi vào các vùng nguy hiểm.

- Thông báo sơ tán khẩn cấp người, tài sản, phương tiện máy móc trong phạm vi có thể bị ảnh hưởng.

- Thông báo cho chính quyền địa phương vùng hạ lưu biết, thông báo tới nhân dân để chủ động phòng tránh trong trường hợp xấu nhất có thể xảy ra.

- Thông báo cho Ban chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh Sơn La, huyện Mường La và xã Nậm Giôn để có biện pháp ứng cứu kịp thời.

- Huy động đội thanh niên xung kích Nhà máy trực sẵn sàng tham gia ứng cứu và xử lý các tình huống bất ngờ có thể xảy ra.

Tuy nhiên căn cứ Bản đồ ngập lụt, số liệu điều tra, khảo sát hiện trạng dân sinh kinh tế khu vực bị ảnh hưởng ứng xả lũ kiểm tra thì mực nước hạ lưu sau đập không gây ảnh hưởng gì đến dân cư cũng như các đối tượng khác.

8.5 Tình huống xả lũ vượt thiết kế 0,1%

Sử dụng mô hình MIKE FLOOD để tính toán, mực nước lớn nhất hạ lưu cách đập 100m là + 386,3m với lưu lượng là 1592m³/s; cách đập 500m là +384,9m với lưu lượng là 1674 m³/s; cách đập 1000m là +382,4 m với lưu lượng là 1865 m³/s. Vận tốc lũ là 5,3 m/s và diện tích ngập là 345,2ha.

Công ty cần thực hiện các biện pháp ứng phó cụ thể như sau:

- Công ty thực hiện nghiêm các quy định vận hành, quan trắc, thông báo vận hành, dự báo lưu lượng đến hồ báo cáo kịp thời đến các đơn vị liên quan theo quy định.

- BCH nhà máy thông báo trực tiếp sự cố đập bằng công văn, điện thoại, máy fax, loa phóng thanh cho UBND xã Nậm Giôn, cho trưởng bản các bản lân cận và còi thông báo khẩn cấp để người dân nắm được, không đi vào các vùng nguy hiểm.

- Thông báo sơ tán khẩn cấp người, tài sản, phương tiện máy móc trong phạm vi có thể bị ảnh hưởng.

- Thông báo cho chính quyền địa phương vùng hạ lưu biết, thông báo tới nhân dân để chủ động phòng tránh trong trường hợp xấu nhất có thể xảy ra.

- Thông báo cho Ban chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh Sơn La, huyện Mường La và xã Nậm Giôn để có biện pháp ứng cứu kịp thời.

- Huy động đội thanh niên xung kích Nhà máy trực sẵn sàng tham gia ứng cứu và xử lý các tình huống bất ngờ có thể xảy ra.

Tuy nhiên căn cứ Bản đồ ngập lụt, số liệu điều tra, khảo sát hiện trạng dân sinh kinh tế khu vực bị ảnh hưởng ứng xả lũ kiểm tra thì mực nước hạ lưu sau đập không gây ảnh hưởng gì đến dân cư cũng như các đối tượng khác.

8.6 Tình huống vỡ đập với lũ thiết kế 1%

Sử dụng mô hình MIKE FLOOD để tính toán, mực nước lớn nhất hạ lưu cách đập 100m là +387,3m với lưu lượng là 1882m³/s; cách đập 500m là +385,8m với lưu lượng là 1986 m³/s; cách đập 1000m là +383,3 m với lưu lượng là 2102 m³/s. Vận tốc lũ là 5,1 m/s và diện tích ngập là 348,3ha.

Công ty cần thực hiện các biện pháp ứng phó cụ thể như sau:

- Công ty thực hiện nghiêm các quy định vận hành, quan trắc, thông báo vận hành, dự báo lưu lượng đến hồ báo cáo kịp thời đến các đơn vị liên quan theo quy định.

- BCH nhà máy thông báo trực tiếp sự cố đập bằng công văn, điện thoại, máy fax, loa phóng thanh cho UBND xã Nậm Giôn, cho trưởng bản các bản lân cận và còi thông báo khẩn cấp để người dân nắm được, không đi vào các vùng nguy hiểm.

- Thông báo sơ tán khẩn cấp người, tài sản, phương tiện máy móc trong phạm vi có thể bị ảnh hưởng.

- Thông báo cho chính quyền địa phương vùng hạ lưu biết, thông báo tới nhân dân để chủ động phòng tránh .

- Thông báo cho Ban chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh Sơn La, huyện Mường La và xã Nậm Giôn để có biện pháp ứng cứu kịp thời.

- Huy động đội thanh niên xung kích Nhà máy trực sẵn sàng tham gia ứng

cứu và xử lý các tình huống bất ngờ có thể xảy ra.

Tuy nhiên căn cứ Bản đồ ngập lụt, số liệu điều tra, khảo sát hiện trạng dân sinh kinh tế khu vực bị ảnh hưởng ứng xả lũ kiểm tra thì mực nước hạ lưu sau đập không gây ảnh hưởng gì đến dân cư cũng như các đối tượng khác.

8.7 Tình huống vỡ đập với lũ kiểm 0,2%

Sử dụng mô hình MIKE FLOOD để tính toán, mực nước lớn nhất hạ lưu cách đập 100m là + 388,2m với lưu lượng là 1961m³/s; cách đập 500m là +386,4m với lưu lượng là 2105 m³/s; cách đập 1000m là +383,7 m với lưu lượng là 2221 m³/s. Vận tốc lũ là 5,5 m/s và diện tích ngập là 351,5ha.

Công ty cần thực hiện các biện pháp ứng phó cụ thể như sau:

- Công ty thực hiện nghiêm các quy định vận hành, quan trắc, thông báo vận hành, dự báo lưu lượng đến hồ báo cáo kịp thời đến các đơn vị liên quan theo quy định.

- BCH nhà máy thông báo trực tiếp sự cố đập bằng công văn, điện thoại, máy fax, loa phóng thanh cho UBND xã Nậm Giôn, cho trưởng bản các bản lân cận và còi thông báo khẩn cấp để người dân nắm được, không đi vào các vùng nguy hiểm.

- Thông báo sơ tán khẩn cấp người, tài sản, phương tiện máy móc trong phạm vi có thể bị ảnh hưởng.

- Thông báo cho chính quyền địa phương vùng hạ lưu biết, thông báo tới nhân dân để chủ động phòng tránh trong trường hợp xấu nhất có thể xảy ra.

- Thông báo cho Ban chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh Sơn La, huyện Mường La và xã Nậm Giôn để có biện pháp ứng cứu kịp thời.

- Huy động đội thanh niên xung kích Nhà máy trực sẵn sàng tham gia ứng cứu và xử lý các tình huống bất ngờ có thể xảy ra.

Tuy nhiên căn cứ Bản đồ ngập lụt, số liệu điều tra, khảo sát hiện trạng dân sinh kinh tế khu vực bị ảnh hưởng ứng xả lũ kiểm tra thì mực nước hạ lưu sau đập không gây ảnh hưởng gì đến dân cư cũng như các đối tượng khác.

8.8 Tình huống vỡ đập khi có lũ động đất vượt tần suất thiết kế (0,1%)

Sử dụng mô hình MIKE FLOOD để tính toán, mực nước lớn nhất hạ lưu cách đập 100m là + 388,3m với lưu lượng là 2065m³/s; cách đập 500m là +386,4m với lưu lượng là 2196 m³/s; cách đập 1000m là +383,8 m với lưu lượng là 2347 m³/s. Vận tốc lũ là 5,5 m/s và diện tích ngập là 351,7ha.

Công ty cần thực hiện các biện pháp ứng phó cụ thể như sau:

- Công ty thực hiện nghiêm các quy định vận hành, quan trắc, thông báo vận hành, dự báo lưu lượng đến hồ báo cáo kịp thời đến các đơn vị liên quan theo quy định.

- BCH nhà máy thông báo trực tiếp sự cố đập bằng công văn, điện thoại, máy fax, loa phóng thanh cho UBND xã Nậm Giôn, cho trưởng bản các bản lân cận và còi thông báo khẩn cấp để người dân nắm được, không đi vào các vùng nguy hiểm.

- Thông báo sơ tán khẩn cấp người, tài sản, phương tiện máy móc trong phạm vi có thể bị ảnh hưởng.

- Thông báo cho chính quyền địa phương vùng hạ lưu biết, thông báo tới nhân dân để chủ động phòng tránh trong trường hợp xấu nhất có thể xảy ra.

- Thông báo cho Ban chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh Sơn La, huyện Mường La và xã Nậm Giôn để có biện pháp ứng cứu kịp thời.

- Huy động đội thanh niên xung kích Nhà máy trực sẵn sàng tham gia ứng cứu và xử lý các tình huống bất ngờ có thể xảy ra.

Tuy nhiên căn cứ Bản đồ ngập lụt, số liệu điều tra, khảo sát hiện trạng dân sinh kinh tế khu vực bị ảnh hưởng ứng xả lũ kiểm tra thì mực nước hạ lưu sau đập không gây ảnh hưởng gì đến dân cư cũng như các đối tượng khác.

8.9 Công tác dự phòng thường xuyên để ứng phó và giảm các tình huống gây mất an toàn cho đập, đảm bảo an toàn cho vùng hạ du đập

- Chuẩn bị cho công tác đón lũ, Ban giám đốc nhà máy đã triển khai công tác PCTT&TKCN đối với Cán bộ công nhân viên nhà máy năm 2024.

- Triển khai bồi huấn quy trình vận hành hồ chứa cho CBNV tổ chức vận hành đập. Đơn đốc và kiểm tra việc thực hiện công tác hàng tháng do Ban giám đốc nhà máy lập đối với các tổ đội sản xuất. Công tác kiểm tra và bảo dưỡng thiết bị nhà máy và đập đầu mối, đảm bảo đủ điều kiện đón lũ.

- Tổ chức lập phương án với các tình huống giả định và triển khai diễn tập quy trình kỹ thuật cho CBNV nhà máy.

- Khi bắt đầu mùa lũ Ban chỉ huy PCTT&TKCN nhà máy cần tiến hành các công việc sau:

- + Trưởng ban PCTT&TKCN phối hợp cùng Ban giám đốc nhà máy kiểm tra đơn đốc công tác vận hành và báo mức nước hồ chứa (15 phút/1 lần) để nắm bắt được tình hình nước về hồ phối hợp với phòng vận hành nhà máy để có phương án vận hành thiết bị tổ máy hợp lý cụ thể:

- + Khi mực nước hồ đạt cao trình ngưỡng tràn nhà máy tiến hành phát điện hết công suất, tổ vận hành đập thực hiện 15 phút báo mức nước và lưu lượng nước về hồ. Khi lưu lượng về hồ tăng và nước tràn tự do qua đập tràn 20 cm đến 40 cm, đảm bảo phát hết công suất. Nhân viên vận hành cập nhật và báo cáo thường xuyên mực nước và lưu lượng về hồ.

- + Khi nhà máy phát hết công suất và phát hiện lưu lượng nước về tăng đột ngột bắt đầu tiến hành mở cửa xả cát và tăng dần độ mở đến khi đạt độ mở 100%.

+ Kiểm tra tình trạng công trình, thiết bị, tình hình sạt lở vùng hồ để đưa ra các biện pháp khắc phục kịp thời đảm bảo độ tin cậy và làm việc bình thường, an toàn của công trình và thiết bị.

+ Đội Xung kích và Ban chỉ huy PCTT&TKCN tập trung chuẩn bị vật tư thiết bị cần thiết sẵn sàng triển khai công tác kịp thời.

+ Phối hợp với chính quyền địa phương xã Nậm Giôn huyện Mường La tỉnh Sơn La thông báo và tuyên truyền với nhân dân vùng hạ du đập thủy điện những thông tin và điều lệnh về công tác PCTT&TKCN của hồ chứa thủy điện Nậm Giôn.

+ Chuẩn bị các phương tiện và dụng cụ cần thiết phục vụ cho công tác PCTT&TKCN.

9. Nguồn lực tổ chức thực hiện phương án.

9.1 Công tác chuẩn bị về nhân lực

Công ty CP ĐTXD&TM Hà Thao đã thành lập Ban chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tại nhà máy thủy điện Nậm Giôn

Tổ chức diễn tập và kiểm tra quy trình, kỹ thuật xả lũ cho CBCNV Nhà máy nhằm chủ động phòng chống ứng phó, đúc rút kinh nghiệm PCTT&TKCN an toàn cho đập, nhà máy và vùng hạ du.

Danh sách Ban chỉ huy PCTT&TKCN NMTĐ Nậm Giôn

TT	Họ và tên	Chức vụ	Điện thoại	Nhiệm vụ phân công
I	Ban chỉ huy PCLB			
	Phòng vận hành nhà máy		02123856160	
1	Trương Đình An – Phó Giám đốc Công ty	Trưởng ban	0973 288 000	Phụ trách chung Trực lãnh đạo
1	Phùng Đức Dương	Phó Ban	0985.485.988	Phụ trách trực tiếp tại nhà máy
2	Điền Chính Quyết	Thành viên	0364.989.965	
3	Lò Văn Thơm	Thành viên	0964.169.783	
4	Lò Văn Ngoan	Thành viên	0977.673.018	
5	Vũ Viết Phong	Thành viên	0988.169.931	
6	Là Văn Hải	Thành viên	0982.974.972	
7	Là Văn Tá	Thành viên	0971.113.504	

8	Nùng Văn Thanh	Thành viên	0347.476.994	
9	Lò Văn Hà	Thành viên	0329.891.006	
10	Lò Văn Minh	Thành viên	0344.140.908	
11	Lò Văn Nhất	Thành viên	0968.777.187	
12	Lò Văn Ngắm	Thành viên	0979.680.387	
13	Lò Văn Việt	Thành viên	0396.263.113	
14	Trần Thị Tinh	Thành viên	0868.070.500	
15	Lò Văn Yêu	Thành viên	0966.565.817	
16	Lò Văn Phong	Thành viên	0987.608.109	
17	Lò Văn Huân	Thành viên	0366.055.271	
18	Mè Văn Thái	Thành viên	0363.691.992	
19	Ngân Văn Phong	Thành viên		

9.2. Công tác chuẩn bị về vật tư, vật liệu dự phòng, dụng cụ, thiết bị, xe gắn máy, lương thực, thuốc men

- Công tác chuẩn bị các loại vật tư, vật liệu dự phòng, dụng cụ, thiết bị xe máy
- Chuẩn bị đầy đủ lương thực, thuốc men phục vụ cho 30 người trong 03 ngày

Các loại vật tư, vật liệu dự phòng, dụng cụ, thiết bị, máy móc phục vụ PCTT

STT	Tên	Đơn vị	Số lượng	Ghi chú
PHƯƠNG TIỆN BẢO ĐỘNG				
1	Loa cầm tay	Cái	02	
2	Loa truyền thanh	Bộ	01	Nhờ UBND xã
3	Còi điện	Cái	01	
4	Còi duyệt binh	Cái	06	
THIẾT BỊ MÁY MÓC, VẬT TƯ				
1	Ô tô con loại bán tải	Chiếc	01	Đã có
2	Ô tô tải kiêm cầu tự hành 3.5T	Cái	01	Thuê ngoài

STT	Tên	Đơn vị	Số lượng	Ghi chú
3	Máy xúc lật hơi dung tích 2,5 m ³	Cái	01	Thuê ngoài
4	Máy xúc lật dung tích 1,65 m ³	Cái	01	Thuê ngoài
5	Máy xúc bánh xích dung tích 2,2 m ³	Cái	01	Thuê ngoài
6	Ô tô tải trọng 16 tấn	Cái	03	Thuê ngoài
7	Cẩu tự hành 25 tấn	Cái	01	Thuê ngoài
8	Pa lăng xích 20 tấn	Chiếc	02	Thuê ngoài
9	Máy hàn, que hàn	Cái	02	Đã có
10	Bộ hàn hơi	Cái	01	Đã có
11	Cưa gỗ	Cái	03	Đã có
12	Xẻng	Chiếc	20	Đã có
13	Cuốc	Chiếc	20	Đã có
14	Xà beng	Chiếc	02	Đã có
15	Cuốc chim	Cái	10	Đã có
16	Rọ thép (1-:-2m3)	Cái	100	Đã có
17	Đá hộc	m3	250	Đã có
18	Bao tải	Cái	200	Đã có
19	Dây thừng (Φ 2,5cm)	M	400	Đã có
20	Phao sắt (6x18m)	Cái	06	Đã có
21	Phao bơi	Cái	05	Đã có
22	Áo phao	Bộ	15	Đã có
THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG				
1	Đèn pin tự nạp	Cái	40	Đã có
2	Đèn bão	Cái	25	Đã có
LƯƠNG THỰC, THỰC PHẨM				
1	Mỳ tôm	Thùng	06	Đã có
2	Sữa ông thọ	Hộp	100	Đã có
3	Sữa tươi	Thùng	04	Đã có
4	Nước uống đóng chai	Thùng	06	Đã có
5	Bánh mỳ	Gói	100	Đã có

STT	Tên	Đơn vị	Số lượng	Ghi chú
THUỐC, DƯỢC PHẨM				
1	Decolgen (vi 4 viên)	Vi	20	Đã có
2	Typi (Vi 3 viên)	Vi	20	Đã có
3	Vitamin B1	hộp	900	Đã có
4	Vitamin C	hộp	900	Đã có
5	Coperamin (Vi 10 viên)	Vi	20	Đã có
6	Viên hạ sốt	viên	50	Đã có
7	Dầu gió Trường Sơn	Lọ	10	Đã có
8	Thuốc sát trùng	Lọ	10	Đã có
9	Bông	Gói	20	Đã có
10	Băng	Cuộn	30	Đã có
11	Gạc	Gói	20	Đã có
12	Băng dính	Cuộn	10	Đã có

10. Trách nhiệm của chủ sở hữu, tổ chức, cá nhân khai thác đập, hồ chứa nước, chính quyền các cấp và các cơ quan, đơn vị liên quan.

10.1. Trách nhiệm của Công ty CP ĐTXD&TM Hà Thao.

Công ty CP ĐTXD&TM Hà Thao phối hợp với cơ quan Công an nơi gần nhất, chính quyền địa phương thường xuyên trao đổi thông tin và phối hợp chặt chẽ trong việc quán triệt, triển khai thực hiện các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng, pháp luật Nhà nước, các văn bản chỉ đạo có liên quan đến công tác đảm bảo ANTT trên lĩnh vực an ninh năng lượng của Bộ Công an đến các đơn vị trực thuộc.

Phối hợp tiến hành xây dựng và tổ chức thực hiện các phương án, kế hoạch bảo vệ cho từng khu vực, hệ thống thiết bị Công trình như: hồ, đập thủy điện Nậm Giôn. Chủ động có biện pháp phòng ngừa khắc phục những sơ hở thiếu sót không để các đối tượng xâm nhập, phá hoại.

Phối hợp tổ chức các đợt kiểm tra định kỳ, đột xuất để kịp thời phát hiện, xử lý các vụ việc xâm phạm đến công tác quản lý vận hành hồ chứa, đập thủy điện và Nhà máy; phát động phong trào bảo vệ ANTTQ cho quần chúng nhân dân sinh sống, cư trú tại các khu vực gần hệ thống công trình, Nhà máy,...nhằm nâng cao ý thức cảnh giác và phát hiện tố giác các loại tội phạm, phần tử xấu có hành vi xâm phạm đến an toàn hệ thống công trình các Nhà máy.

Chủ động xây dựng triển khai các phương án, kế hoạch bảo vệ an toàn công trình xây dựng, củng cố lực lượng bảo vệ đảm bảo về tiêu chuẩn chính trị, đạo đức và đủ về số lượng theo đúng quy định pháp luật hiện hành. Đồng thời phối

hợp với Công an địa phương trong việc tổ chức huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ, pháp luật cho lực lượng bảo vệ, tự vệ cơ quan, nhằm nâng cao nhận thức, năng lực hoàn thành nhiệm vụ cho lực lượng này. Khi có tình hình phức tạp về ANTT xảy ra trên địa bàn, cần phải tập trung lực lượng triển khai các phương án, kế hoạch bảo vệ đã được phê duyệt để bảo vệ an toàn Nhà máy, đồng thời thông báo ngay cho lực lượng Công an để phối hợp.

Khi phát hiện các vụ việc xâm phạm đến an toàn Nhà máy, đập hồ chứa (sự cố kỹ thuật, phá hoại, trộm cắp, gây rối, đình công, ...) phải khẩn trương bố trí phân công lực lượng đến bảo vệ hiện trường, thông báo ngay cho lực lượng Công an huyện, Công an liên quan kịp thời chỉ đạo điều tra truy xét và có biện pháp khắc phục hậu quả. Đồng thời có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ tạo mọi điều kiện thuận lợi cung cấp những tài liệu hoặc thực hiện những yêu cầu cần thiết để lực lượng Công an tiến hành công tác điều tra truy xét làm rõ vụ việc.

Tổ chức kiểm tra thực địa, đánh giá mức độ thực tế phạm vi xâm hại và ảnh hưởng đến công trình; xây dựng phương án xử lý khắc phục khi cần thiết.

Tổ chức đào tạo bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ quản lý vận hành và lực lượng bảo vệ.

Thực hiện vận hành hồ chứa theo quy trình vận hành hồ chứa được cấp thẩm quyền phê duyệt.

Thực hiện công tác phòng, chống thiên tai theo Phương án đã được duyệt.

Khi xảy ra những tình huống bất thường hoặc sự cố công trình: Chủ động triển khai ngay các biện pháp đối phó phù hợp, kịp thời; đồng thời báo cáo với chính quyền địa phương, Sở Công Thương tỉnh Sơn La để theo dõi, chỉ đạo.

10.2. Trách nhiệm của Sở Công Thương tỉnh Sơn La.

- Hướng dẫn, tuyên truyền phổ biến và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước trên địa bàn.

- Tổ chức thanh tra, kiểm tra, xử lý các vi phạm hành chính về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước trên địa bàn tỉnh Sơn La.

- Phân công, phân cấp trách nhiệm của các cơ quan quản lý chuyên ngành và chính quyền các cấp trong việc thực hiện chức năng quản lý nhà nước về an toàn đập, hồ chứa nước do địa phương quản lý.

- Thực hiện các trách nhiệm quản lý nhà nước khác có liên quan về an toàn đập, hồ chứa nước thuộc phạm vi quản lý.

- Phối hợp với Công ty CP ĐTXD&TM Hà Thao để tham gia xử lý các tình huống, sự cố.

10.3. Trách nhiệm của UBND huyện Mường La và huyện Quỳnh Nhai

- Tuyên truyền, phổ biến cho nhân dân thực hiện tốt các quy định, chủ

trương của Đảng, chính sách của Nhà nước trong công tác quản lý, khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi, thủy điện.

- Giải quyết theo thẩm quyền các khiếu nại, tố cáo về hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực khai thác và bảo vệ công trình thủy điện, thủy lợi tại địa phương theo quy định của pháp luật.

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã, thị trấn trong việc quản lý hành lang bảo vệ nguồn nước trên địa bàn.

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã, thị trấn phối hợp với các cơ quan trong việc thực hiện công tác bảo vệ công trình thủy điện, thủy lợi trên địa bàn.

- Tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hoặc Sở Công thương) về tình hình vi phạm và công tác xử lý vi phạm trong phạm vi bảo vệ công trình thủy điện, thủy lợi trên địa bàn.

10.4. Trách nhiệm của UBND xã Mường Giôn và xã Nậm Giôn

Tham gia và chịu trách nhiệm trước cơ quan nhà nước có thẩm quyền về việc thực hiện công tác bảo vệ công trình thủy điện trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

Tuyên truyền, phổ biến cho nhân dân địa phương thực hiện các quy định của Pháp luật về khai thác và bảo vệ công trình thủy điện, thủy lợi.

Ngăn chặn và xử lý theo thẩm quyền các hành vi vi phạm pháp luật về khai thác và bảo vệ công trình thủy điện, thủy lợi tại địa phương, trường hợp vượt quá thẩm quyền phải báo cáo với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xử lý; thực hiện các biện pháp phối hợp quản lý, bảo vệ chặt chẽ các mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình thủy điện, thủy lợi, không để xảy ra vi phạm trong phạm vi bảo vệ công trình thủy điện, thủy lợi trên địa bàn.

Huy động nguồn lực tại địa phương để tổ chức xử lý khi công trình thủy điện, thủy lợi xảy ra sự cố theo quy định của pháp luật;

Giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo các hành vi vi phạm pháp luật về khai thác và bảo vệ công trình thủy điện, thủy lợi trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

10.5 Trách nhiệm của Công an xã Mường Giôn và xã Nậm Giôn

Chủ động xây dựng kế hoạch nắm tình hình, quản lý đối tượng; nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào “Toàn dân bảo vệ ANTT tại các địa bàn giáp ranh công trình”; phối hợp thực hiện công tác đảm bảo an toàn hành lang bảo vệ hồ chứa/nguồn nước.

Chỉ đạo, phối hợp với chính quyền các xã, thị trấn, các phòng ban trực thuộc trong công tác bảo vệ đập, hồ chứa Thủy điện Nậm Giôn. Có biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn các hành vi trái phép như khoan, đào đất đá, xây dựng trái phép, sử dụng chất nổ gây hại, tháo dỡ các thiết bị an ninh nằm trong khu vực hành lang

bảo vệ hồ chứa, đập.

Nâng cao ý thức cảnh giác và tích cực tham gia đấu tranh tố giác tội phạm, nhằm phát hiện và xử lý kịp thời các trường hợp xâm phạm đến an toàn công trình.

Xử lý theo thẩm quyền các vi phạm pháp luật về bảo vệ đập, hồ chứa Công trình Thủy điện Nậm Giôn.

II. Tài liệu sử dụng để lập phương án

- Nghị định 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018;

- Thông tư 09/2019/TT-BCT ngày 08/7/2018;

- Các phương án đã được duyệt: Quy trình vận hành hồ chứa, Phương án ứng phó tình huống khẩn cấp, phương án ứng phó thiên tai, Phương án cấm mốc xác định phạm vi bảo vệ đập và phạm vi bảo vệ hành lang hồ chứa, Báo cáo kiểm định an toàn đập,.....

- Tình hình thực tế tại Công trình nhà máy thủy điện Nậm Giôn

